

ĐIỂM THI CUỐI HỌC KỲ 1 - KHỐI 12

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
1	001465	Vòng Bảo Duy	27/04/2006	12A1	3.8	3.5	7.3	7.8	6.13	3	9.13	3.5	3.25	6.75	4.75	3.75	8.5				2.5	4.5	7							
2	001509	Nguyễn Hữu Khánh Vân	10/01/2007	12A1	3.6	3.75	7.35	7.8	2.63	3	5.63	4	3.75	7.75	4.5	3.25	7.75				4.75	3.75	8.5							
3	001513	Đông Thị Thảo Trúc	15/01/2007	12A1	3.6	3.25	6.85	7.8	3.85	3	6.85	4.5	3.25	7.75	4.75	3.5	8.25				4.25	4.75	9							
4	001530	Đình Văn Tài	02/02/2007	12A1	3.4	2.25	5.65	5.8	2.1	3	5.1	4.5	3.5	8	3.75	1.25	5				4.75	4	8.75							
5	001534	Phạm Trí Tân	05/02/2007	12A1	3.4	3.75	7.15	7	2.63	3	5.63	4.25	2.25	6.5	4	2.5	6.5				3.5	4	7.5							
6	001539	Nguyễn Bảo An	07/02/2007	12A1	3	2.75	5.75	6.5	3.15	3	6.15	3.25	4.25	7.5	2.75	2.75	5.5				4.5	5	9.5							
7	001588	Nguyễn Thế Hưng	20/03/2007	12A1	3.8	4.75	8.55	8	4.38	3	7.38	4	4.25	8.25	5	5	10				4.75	4.25	9							
8	001609	Lê Vy	04/04/2007	12A1	3.8	3.75	7.55	8.3	3.5	3	6.5	4.25	4	8.25	5	4	9				4.75	4.25	9							
9	001660	Nguyễn Huỳnh Kim Ngọc	06/05/2007	12A1	3.6	3.25	6.85	7.3	2.63	3	5.63	4	3.25	7.25	4.75	4	8.75				4.75	4.25	9							
10	001678	Hoàng Thị Nhã Vy	22/05/2007	12A1	3.4	3.75	7.15	7.5	3.68	3	6.68	4.25	3.75	8	4.75	4.5	9.25				4.75	4.25	9							
11	001679	Trần Tiến Thông	23/05/2007	12A1	3.8	4.25	8.05	6.5	2.8	3	5.8	4	4.75	8.75	4.5	4.25	8.75				4.5	4.25	8.75							
12	001693	Nguyễn Hoàng Gia Phú	30/05/2007	12A1	3.6	4.75	8.35	7.3	3.85	3	6.85	4.5	5	9.5	4	2.5	6.5				3.75	5	8.75							
13	001782	Dương Đào Cẩm Tuyền	20/08/2007	12A1	3.6	2	5.6	7.8	3.33	3	6.33	3.5	2.25	5.75	4.25	2.35	6.6				4.25	4.75	9							
14	001845	Lê Thị Thanh Phương	07/10/2007	12A1	3.2	3	6.2	6.8	3.15	3	6.15	4.25	2.75	7	4	4.25	8.25				4.5	3	7.5							
15	001895	Lê Minh Khôi	03/11/2007	12A1	3	3.25	6.25	6.8	3.68	3	6.68	3.25	3.75	7	4.75	3.25	8				2.25	4.25	6.5							
16	001900	Trần Nguyễn Thảo Uyên	05/11/2007	12A1	3.2	2	5.2	7.3	3.15	3	6.15	3.75	3	6.75	2.5	2.85	5.35				2.75	3	5.75							
17	001902	Hồ Tuấn Khoa	06/11/2007	12A1	3.6	3.5	7.1	8	4.2	3	7.2	4.75	4.5	9.25	4.75	4.5	9.25				4.25	4.75	9							
18	001905	Nguyễn Bá Hà Nguyên	07/11/2007	12A1	4	4.5	8.5	6	5.95	3	8.95	4.25	4.5	8.75	5	4	9				4.75	3.75	8.5							
19	001960	Nguyễn Hồng An	04/12/2007	12A1	3.8	5.5	9.3	8.8	5.08	3	8.08	4.5	4.75	9.25	5	4.25	9.25				4.75	4.5	9.25							
20	001963	Nguyễn Mạnh Cường	05/12/2007	12A1	3.4	3	6.4	6.5	2.28	2.9	5.18	3.5	3.75	7.25	3.75	2	5.75				4	0.75	4.75							
21	001991	Nguyễn Huỳnh Bảo Uyên	22/12/2007	12A1	2.8	2.5	5.3	7.8	4.03	3	7.03	3.75	3.75	7.5	4.75	3.25	8				3.75	4.5	8.25							
22	001518	Bùi Hiếu Hạnh	20/01/2007	12A10	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng							Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	
23	001635	Nguyễn Thị Thủy Tiên	18/04/2007	12A10	3.8	4	7.8	7.3	2.98	3	5.98							3.75	5	8.75	4.5	4.5	9	3.75	3.75	7.5	3.75	4.5	8.25	
24	001639	Lê Hoàng Ngọc Giàu	20/04/2007	12A10	3.4	4	7.4	7.3	2.28	3	5.28							4	4	8	4.75	4.75	9.5	3.75	2.5	6.25	3.5	3.2	6.7	
25	001648	Nguyễn Hải Đăng	28/04/2007	12A10	3.2	1.85	5.05	5.3	5.25	2.8	8.05							2.75	2.25	5	3.25	4	7.25	2.5	2.5	5	4	3.15	7.15	
26	001654	Kiều Gia Lộc	01/05/2007	12A10	3.6	3.5	7.1	6	4.73	2.8	7.53							2.5	4	6.5	3.75	3.25	7	3.25	4.25	7.5	3.75	2.6	6.35	
27	001765	Phạm Hoàng Sang	08/08/2007	12A10	3.2	3	6.2	6.3	5.25	3	8.25							3.75	5.75	9.5	4.75	4.25	9	3.75	3.75	7.5	4.75	3.7	8.45	
28	001916	Đình Nam Phương	14/11/2007	12A10	3.6	2.25	5.85	7	3.15	2.9	6.05							2	1.25	3.25	4	2.25	6.25	3.25	3	6.25	3.25	3.1	6.35	
29	001918	Trần Quốc Huy	15/11/2007	12A10	4	3.25	7.25	8	2.28	3	5.28							3.75	3.85	7.6	5	4.25	9.25	4	4.25	8.25	4.25	3.45	7.7	
30	001929	Nguyễn Văn Mạnh	19/11/2007	12A10	3.6	3.5	7.1	6	2.8	3	5.8							3.75	4.5	8.25	4.25	4.75	9	3.5	3.5	7	4.75	4.1	8.85	
31	001964	Hoàng Tiến Đạt	05/12/2007	12A10	3.6	3.5	7.1	6.8	2.98	3	5.98							4	4.5	8.5	4.75	4.25	9	3.5	3.75	7.25	4.5	3.2	7.7	
32	001480	Đoàn Thanh Lộc	05/10/2006	12A11	3.4	2.6	6	6.8	3.85	3	6.85							3	3.5	6.5	4.75	4	8.75	3.5	3.25	6.75	4.5	4.1	8.6	
33	001493	Dư Quang Gia Phú	02/01/2007	12A11	3.2	2.5	5.7	7.8	3.5	3	6.5							3.5	3.9	7.4	4.75	4.5	9.25	3.5	3	6.5	4.75	3.3	8.05	
34	001619	Phan Ngọc Quỳnh Anh	08/04/2007	12A11	3.4	4	7.4	7.3	2.45	3	5.45							3.75	4.6	8.35	4	4	8	3.75	3.75	7.5	4.75	4.5	9.25	
35	001636	Đỗ Nguyễn Anh Thư	19/04/2007	12A11	4	3.75	7.75	8	3.68	3	6.68							4	6	10	4.75	4.25	9	3.5	3.5	7	4.75	4.5	9.25	
36	001665	Đỗ Trọng Minh An	11/05/2007	12A11	3	1.75	4.75	6	2.63	3	5.63							2.5	4	6.5	4.25	3.75	8	2.75	2.25	5	3.25	3.85	7.1	
37	001687	Nguyễn Ngọc Thảo Uyên	26/05/2007	12A11	3.2	4	7.2	8	4.55	3	7.55							4	5.8	9.8	4.75	4.5	9.25	3.75	4.1	7.85	4.5	5	9.5	
38	001742	Lê Đăng Tiến	13/07/2007	12A11	3.8	2.5	6.3	7.8	2.63	3	5.63							4	5	9	4.75	4.25	9	3.75	3.75	7.5	5	5	10	
39	001793	Lê Ngọc Bảo Như	30/08/2007	12A11	3.6	3.25	6.85	7.3	3.85	2.9	6.75							3.25	5.75	9	4	4.25	8.25	3.25	3	6.25	4.5	3.5	8	
40	001825	Huỳnh Duy Khang	20/09/2007	12A11	3.8	3.5	7.3	8	3.15	3	6.15							4	5.5	9.5	4.75	4	8.75	3.75	2.5	6.25	4.5	2.7	7.2	
41	001846	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	07/10/2007	12A11	3.2	2.75	5.95	7.8	3.85	3	6.85							4	4	8	4.75	4.5	9.25	3.5	3	6.5	4.75	4.5	9.25	
42	001871	Nguyễn Hoài Vũ	19/10/2007	12A11	3.2	3.75	6.95	7.8	3.33	2.9	6.23							3.75	5.5	9.25	4	4.75	8.75	4	3	7	5	4.3	9.3	
43	001950	Tạ Nguyễn Ái Phi	29/11/2007	12A11	3.4	4	7.4	7.8	2.28	3	5.28							4	5.75	9.75	4.75	4.25	9	3.75	4	7.75	4.75	5	9.75	
44	001537	Ngô Nguyễn Khang	07/02/2007	12A12	3.2	2.25	5.45	6	3.68	2.6	6.28							2.25	3.25	5.5	2.25	3.25	5.5	2.5	2	4.5	2.75	3.25	6	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
45	001543	Lê Tường Vy	11/02/2007	12A12	3.8	3.1	6.9	6	2.1	3	5.1							4	6	10	4.75	4	8.75	4	3.75	7.75	4.25	4.5	8.75	
46	001720	Cao Trường Phát	22/06/2007	12A12	3.6	3	6.6	7	3.33	3	6.33							2.75	5.5	8.25	3	4.75	7.75	3.5	2.75	6.25	4.25	3.5	7.75	
47	001754	Lê Nguyễn Hồng Châu	26/07/2007	12A12	3.6	3.25	6.85	8	2.8	3	5.8							4	5.25	9.25	4.5	5	9.5	3.75	3.5	7.25	3.75	3.3	7.05	
48	001827	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	21/09/2007	12A12	3.4	4	7.4	6.5	3.5	3	6.5							4	5.75	9.75	4.25	5	9.25	3.75	4	7.75	4.75	4.6	9.35	
49	001932	Nguyễn Phúc Phương Ngọc	20/11/2007	12A12	2.6	2.25	4.85	4.8	3.33	2.8	6.13							2.5	3.25	5.75	3.5	4.25	7.75	3	2.5	5.5	4	2.75	6.75	
50	001962	Đặng Ngọc Phi Yến	04/12/2007	12A12	4	4	8	6.8	3.33	3	6.33							3	3.5	6.5	4.25	4.75	9	1.75	3	4.75	3.75	3.15	6.9	
51	001990	Hà Ngọc Bảo Trâm	21/12/2007	12A12	2.8	2.25	5.05	6.3	4.2	2.8	7							2.25	4.6	6.85	4.75	1.75	6.5	3.5	0	3.5	4	2.7	6.7	
52	001460	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	27/01/2006	12A13	3.4	2.5	5.9	6	1.23	3	4.23							3.75	4.7	8.45	4	4.5	8.5	3.75	3.5	7.25	3.5	2.9	6.4	
53	001471	Nguyễn Ngọc Thuần Duyên	26/07/2006	12A13	3.8	3.5	7.3	7.3	3.33	3	6.33							4	4.55	8.55	4.75	4.25	9	4	3.35	7.35	4.25	4	8.25	
54	001563	Nguyễn Hồ Anh Thư	27/02/2007	12A13	3.4	3.25	6.65	5.8	2.8	3	5.8							3.75	6	9.75	4.25	4.75	9	3.75	3	6.75	4	4.3	8.3	
55	001572	Nguyễn Lê Anh Thư	04/03/2007	12A13	3.4	2.75	6.15	6.5	2.63	2.9	5.53							3.75	5.75	9.5	4.25	4.25	8.5	4	3.25	7.25	4.75	3.8	8.55	
56	001640	Tăng Nguyễn Trà My	21/04/2007	12A13	3.6	1.75	5.35	4.5	3.33	2.7	6.03							2.5	2.85	5.35	2.5	4.5	7	2	3.5	5.5	4.5	2.75	7.25	
57	001691	Nguyễn Quân Bảo	29/05/2007	12A13	3.4	4.25	7.65	5.3	4.9	3	7.9							4	4	8	5	3.5	8.5	4	2.75	6.75	4.75	1	5.75	
58	001739	Lê Hoàng Nga	10/07/2007	12A13	3.8	4	7.8	6	2.98	3	5.98							4	5	9	3.75	4.5	8.25	3.5	3.75	7.25	4.5	4	8.5	
59	001798	Mai Ngọc Phương Uyên	06/09/2007	12A13	3.6	2.5	6.1	6.3	3.33	3	6.33							3.5	5.25	8.75	1.25	3.5	4.75	2.75	3.35	6.1	4.75	2.9	7.65	
60	001847	Đặng Hồng Phúc	08/10/2007	12A13	3.6	3.75	7.35	4.5	4.38	3	7.38							3.25	3.25	6.5	4.75	4.75	9.5	2.75	3.75	6.5	4.25	3.9	8.15	
61	001936	Ngô Mỹ An	23/11/2007	12A13	3	1.5	4.5	4.5	2.98	3	5.98							3.5	1.5	5	4	4.5	8.5	2.75	2.75	5.5	4.5	3.9	8.4	
62	001956	Võ Hồ Thái Khang	01/12/2007	12A13	3.6	3.25	6.85	5	4.38	2.9	7.28							4	5.25	9.25	3.5	2.5	6	3.25	3.1	6.35	3.5	3.85	7.35	
63	001984	Nguyễn Thu Hà	18/12/2007	12A13	3.2	3.25	6.45	6	3.5	3	6.5							4	4.85	8.85	4.75	4.5	9.25	3.5	4.25	7.75	4.5	3.9	8.4	
64	002004	Nguyễn Tấn Phát	30/12/2007	12A13	3.6	4.75	8.35	6	3.15	2.9	6.05							4	3.75	7.75	5	4.75	9.75	3.25	4.5	7.75	4.75	2.75	7.5	
65	001522	Nguyễn Vũ Thúy Vy	25/01/2007	12A2	3.6	3.25	6.85	6.5	3.68	3	6.68	4.25	4	8.25	4.75	4.5	9.25				5	4	9							
66	001549	Phan Vĩnh Quân	20/02/2007	12A2	3.6	5.5	9.1	5	2.63	3	5.63	4.25	4.5	8.75	4.25	3	7.25				4.75	2	6.75							
67	001553	Nguyễn Dũng Nhân Hậu	23/02/2007	12A2	4	4.5	8.5	5.8	3.15	3	6.15	4.25	4.5	8.75	5	2.75	7.75				4.25	4.25	8.5							
68	001568	Bùi Nguyễn Minh Hoàng	01/03/2007	12A2	3	2.75	5.75	4.8	2.45	2.8	5.25	3.75	4	7.75	5	2.5	7.5				4.75	2.5	7.25							
69	001666	Trần Kim Thanh	11/05/2007	12A2	3.6	4	7.6	5.5	3.5	3	6.5	4	4.5	8.5	4.75	3	7.75				4.75	3	7.75							
70	001667	Nguyễn Minh Trí	12/05/2007	12A2	3.8	2.75	6.55	2.8	6.13	2.9	9.03	4.25	3.5	7.75	3.75	2.75	6.5				2.25	2.5	4.75							
71	001695	Trần Thị Trâm Anh	30/05/2007	12A2	4	6	10	8	4.03	3	7.03	4.5	4.75	9.25	5	5	10				4.75	5	9.75							
72	001769	Đoàn Tấn Đạt	11/08/2007	12A2	3	3.5	6.5	6.5	2.98	3	5.98	4	3.75	7.75	4.75	3	7.75				1.75	4.5	6.25							
73	001789	Lê Hoàng Đức Duy	27/08/2007	12A2	3.4	3.5	6.9	5.8	4.2	3	7.2	4.25	4	8.25	4.75	3.6	8.35				4	4	8							
74	001831	Huỳnh Thanh Tuấn	25/09/2007	12A2	3.2	3.5	6.7	6.5	2.1	3	5.1	4.5	5	9.5	4.5	3.75	8.25				4.75	4.5	9.25							
75	001869	Phạm Thúy Đình	18/10/2007	12A2	4	5	9	5	3.33	3	6.33	4	3	7	5	3.75	8.75				4.75	4.25	9							
76	001889	Đinh Xu Han	02/11/2007	12A2	3.6	3.5	7.1	5.3	2.45	3	5.45	4	4	8	5	3.5	8.5				4.5	4.75	9.25							
77	001926	Nguyễn Võ Quỳnh Như	18/11/2007	12A2	4	4	8	7	2.98	2.9	5.88	4.75	4.25	9	4.75	3.25	8				5	4.5	9.5							
78	001961	Nguyễn Vũ Minh Hương	04/12/2007	12A2	3.8	4.5	8.3	5.5	2.8	2.9	5.7	3.75	4	7.75	4.5	2.5	7				2	4.5	6.5							
79	001975	Phan Phạm Thành Huy	10/12/2007	12A2	3.6	2.25	5.85	6.3	1.93	2.9	4.83	3.75	3.75	7.5	4.5	2.6	7.1				2.5	1.75	4.25							
80	001986	Nguyễn Thanh Anh Khôi	20/12/2007	12A2	3.4	4.25	7.65	6.3	2.8	3	5.8	3.25	2.75	6	3.75	3.25	7				4.75	1.25	6							
81	001998	Lê Tấn Tài	26/12/2007	12A2	3.6	3.5	7.1	6.5	3.68	3	6.68	4.25	4.5	8.75	4.75	4.75	9.5				4.75	4.25	9							
82	001565	Nguyễn Huỳnh Bảo Vy	28/02/2007	12A3	3.8	4	7.8	6.3	2.98	3	5.98	4.75	4.5	9.25	5	4.25	9.25				4.75	5	9.75	4	3.85	7.85				
83	001684	Hoàng Tuyết Minh	24/05/2007	12A3	3	3.75	6.75	6.5	3.5	3	6.5	4	3.25	7.25	4.75	4	8.75				4.5	4.5	9	3.25	2.5	5.75				
84	001761	Lê Thị Hồng Loan	02/08/2007	12A3	3.6	2.25	5.85	6.3	2.63	3	5.63	4	2	6	4	4.25	8.25				4.5	2.25	6.75	3.25	1	4.25				
85	001850	Nguyễn Mai Phương	08/10/2007	12A3	3.8	4	7.8	7.5	4.03	3	7.03	4	4.75	8.75	5	5	10				5	4.5	9.5	3.75	4	7.75				
86	001930	Nguyễn Phúc Lê Minh	20/11/2007	12A3	4	2.75	6.75	7	2.98	3	5.98	4	3.25	7.25	4.25	3.75	8				4.25	2.5	6.75	2.75	2.25	5				
87	001978	Trần Ngọc Hiệp	12/12/2007	12A3	3.8	5	8.8	6	3.33	3	6.33	4.25	3.5	7.75	4.25	3.25	7.5				5	5	10	3.5	3	6.5				
88	001474	Bùi Thị Kha Lan	20/08/2006	12A4	3.2	4.5	7.7	8.3	3.68	3	6.68	4.5	4.75	9.25	5	4.5	9.5				4.75	4.5	9.25				4.75	5	9.75	
89	001498	Phạm Lê Thảo Ly	04/01/2007	12A4	3.6	5	8.6	7	2.63	2.9	5.53	3.5	3.5	7	4.25	3.5	7.75				4	4.5	8.5				4.75	4.5	9.25	
90	001502	Huỳnh Hoa Thuận	07/01/2007	12A4	3.6	5	8.6	5.8	3.5	3	6.5	4.5	4	8.5	4.75	4.5	9.25				4.75	4.75	9.5				4.75	4.5	9.25	
91	001504	Khương Vũ Tuyết An	07/01/2007	12A4	3.6	4	7.6	6.3	2.28	3	5.28	3.75	3.5	7.25	4.5	4.25	8.75				4.75	4.75	9.5				4.75	4.8	9.55	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
92	001505	Trương Hải My	07/01/2007	12A4	3.8	4.25	8.05	6.3	3.85	3	6.85	4.25	4.5	8.75	4.25	4	8.25				3.5	4.75	8.25				4	4.5	8.5	
93	001510	Hồ Trần Ngọc Trinh	12/01/2007	12A4	3.6	2.75	6.35	6.5	2.63	3	5.63	4.25	3.75	8	4.25	4.25	8.5				5	4.5	9.5				4.25	5	9.25	
94	001524	Lâm Thúy Vy	26/01/2007	12A4	3.8	3.75	7.55	5.8	3.5	3	6.5	4.25	4	8.25	4.75	4.75	9.5				4.75	4.75	9.5				4.75	5	9.75	
95	001559	Trần Quế Anh	25/02/2007	12A4	3.6	4	7.6	6.3	2.8	3	5.8	4	3.25	7.25	2.75	3.25	6				4	4.25	8.25				4.5	5	9.5	
96	001567	Thạch Thị Quỳnh Như	28/02/2007	12A4	3	2.5	5.5	7	2.63	3	5.63	2.75	0.75	3.5	3.5	1.25	4.75				3.75	1.75	5.5				3.75	2.4	6.15	
97	001608	Bùi Minh Khang	04/04/2007	12A4	3.8	4	7.8	6.3	3.68	3	6.68	3.75	3.5	7.25	4.5	3.25	7.75				3.75	4	7.75				5	4.9	9.9	
98	001611	Điền Khánh Vy	04/04/2007	12A4	3.6	3.5	7.1	7.5	2.63	3	5.63	4.25	2.25	6.5	4.5	3.5	8				4.5	4.25	8.75				4.75	4	8.75	
99	001631	Thái Thị Ngọc Bích	17/04/2007	12A4	4	3.75	7.75	7.3	2.28	3	5.28	4	3.5	7.5	4.75	3.75	8.5				4.5	4	8.5				4.75	5	9.75	
100	001644	Trần Thanh Phúc	25/04/2007	12A4	3.2	4.5	7.7	6.8	2.28	3	5.28	4.75	3.25	8	4.75	3.75	8.5				4.5	4.25	8.75				4.75	4.4	9.15	
101	001649	Nguyễn Gia Nghi	28/04/2007	12A4	3.6	3.25	6.85	7.5	3.85	3	6.85	4.25	4	8.25	4.25	2.5	6.75				4.5	3.5	8				4.75	5	9.75	
102	001697	Cao Hoàng Nhật Duy	01/06/2007	12A4	3.4	4.75	8.15	6.3	2.98	3	5.98	4	4.5	8.5	4.75	3.25	8				4.5	4.25	8.75				3.5	4.4	7.9	
103	001698	Nguyễn Huỳnh Hà Duyên	01/06/2007	12A4	3.8	3.5	7.3	7	2.63	2.9	5.53	4.25	4	8.25	4	3.25	7.25				5	4.5	9.5				4.75	5	9.75	
104	001726	Đặng Quỳnh Anh	27/06/2007	12A4	3.8	5.5	9.3	6.3	4.73	3	7.73	4.25	3.75	8	4.75	3.25	8				4.5	5	9.5				4.75	4.9	9.65	
105	001727	Lê Hoàng Bảo Châu	28/06/2007	12A4	3.8	3.25	7.05	6.8	3.15	3	6.15	3.75	2.75	6.5	3.75	3.25	7				4.5	3.75	8.25				4.75	4.9	9.65	
106	001746	Trần Thị Ngọc Lan	18/07/2007	12A4	3.6	4.75	8.35	7	3.33	3	6.33	4.5	4.25	8.75	4.5	3.75	8.25				4.75	3.75	8.5				4.25	4.5	8.75	
107	001752	Nguyễn Huỳnh Thanh Thảo	22/07/2007	12A4	4	4	8	6.5	4.03	3	7.03	3.75	2.25	6	4.25	3.5	7.75				5	4.75	9.75				4.5	4.1	8.6	
108	001755	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	29/07/2007	12A4	3.8	4.5	8.3	8	4.55	3	7.55	4.25	4.5	8.75	5	4.5	9.5				5	4.5	9.5				4.75	4.5	9.25	
109	001757	Nguyễn Lê Ngọc Châu	31/07/2007	12A4	3.2	4.5	7.7	6.5	2.45	2.8	5.25	3	2.5	5.5	4	4	8				3.75	4.5	8.25				4.5	4.5	9	
110	001772	Lâm Gia Bảo	14/08/2007	12A4	2.6	2.5	5.1	6.3	4.2	2.9	7.1	2.25	1.5	3.75	4.25	1.5	5.75				3.75	2.25	6				4.25	2.6	6.85	
111	001780	Văn Nhật Phong	19/08/2007	12A4	2	1.5	3.5	5	2.8	2.7	5.5	2.75	2	4.75	3.25	1.25	4.5				1.75	2	3.75				3	1.85	4.85	
112	001792	Phan Nguyễn Thanh Phong	30/08/2007	12A4	3.8	4.75	8.55	6	2.45	3	5.45	4.5	3.5	8	4.75	3.5	8.25				5	4.5	9.5				5	5	10	
113	001802	Lê Hoàng Danh	08/09/2007	12A4	3.8	4	7.8	6	3.33	3	6.33	4.25	4	8.25	4.5	3.25	7.75				4.25	4.75	9				3.5	4.5	8	
114	001812	Trần Xuân Long	13/09/2007	12A4	3.4	4	7.4	6.8	3.33	3	6.33	4.25	2.75	7	4.5	3	7.5				5	4.5	9.5				4.75	5	9.75	
115	001836	Nguyễn Lâm Trọng Phúc	30/09/2007	12A4	3.4	3	6.4	5.3	2.63	3	5.63	4.25	3	7.25	4.5	2.5	7				2.25	2.75	5				4.75	4.9	9.65	
116	001876	Bùi Nguyễn Minh Khôi	24/10/2007	12A4	4	4.25	8.25	6	3.15	3	6.15	4	3.5	7.5	4.5	3.75	8.25				4.75	4.25	9				4.5	5	9.5	
117	001884	Lê Thị Thanh Trúc	30/10/2007	12A4	3.6	5.5	9.1	8	3.5	3	6.5	4.25	4.5	8.75	4.75	4	8.75				4.25	4.5	8.75				4.75	4.25	9	
118	001887	Trần Thị Nhã Quỳnh	31/10/2007	12A4	4	4	8	7	3.85	3	6.85	4.25	4	8.25	4.75	3.75	8.5				4.5	4.25	8.75				5	4.8	9.8	
119	001917	Lê Trần Khánh Vy	14/11/2007	12A4	3.6	3.5	7.1	5	2.1	2.7	4.8	3.25	3	6.25	2.25	1.75	4				3.25	4.25	7.5				4.75	2.85	7.6	
120	001993	Trần Đình Tuấn Tú	23/12/2007	12A4	3.8	4.5	8.3	5	3.85	3	6.85	3.5	3.75	7.25	4.75	3.5	8.25				2.5	4.25	6.75				4.5	3.9	8.4	
121	001996	Lê Kim Thùy	24/12/2007	12A4	3.6	4.25	7.85	5.8	3.15	3	6.15	4.25	2.5	6.75	4.5	3.25	7.75				4.5	4.5	9				4.75	3.8	8.55	
122	001455	Đoàn Thùy My	0	12A5	2	3	5	6	3.85	2.9	6.75				4.75	3	7.75	3.75	1.9	5.65	2.75	1.25	4	2.25	2	4.25				
123	001496	Nguyễn Văn Nam Anh	04/01/2007	12A5	3.4	3.75	7.15	5.8	3.15	3	6.15				4.25	2.25	6.5	3.25	4.4	7.65	1.75	2.25	4	1.75	2.25	4				
124	001540	Trương Gia Hy	08/02/2007	12A5	3.4	3	6.4	5.8	1.93	3	4.93				4.25	2.5	6.75	3.5	3.75	7.25	3.75	4.5	8.25	3.75	3.5	7.25				
125	001551	Nguyễn Phi Hùng	21/02/2007	12A5	3.2	3.75	6.95	4.3	2.63	3	5.63				4.75	4.25	9	4	6	10	4.75	3.5	8.25	3.5	4.25	7.75				
126	001570	Tô Hoàng Long	03/03/2007	12A5	3.4	3.25	6.65	5	2.63	2.8	5.43				4.25	3	7.25	3.5	4.05	7.55	4.5	4.25	8.75	3.5	2.35	5.85				
127	001604	Nguyễn Ngọc Tường Vy	01/04/2007	12A5	3	4	7	6.3	3.68	3	6.68				3.5	2.75	6.25	3.5	5.25	8.75	2.25	4.25	6.5	3.25	2.5	5.75				
128	001652	Trần Ngọc Thiên Triều	30/04/2007	12A5	3.8	3.25	7.05	5.5	3.15	3	6.15				3.75	4.25	8	3.75	3.5	7.25	3.25	4.5	7.75	3	2.75	5.75				
129	001703	Nguyễn Lê Thanh Vy	07/06/2007	12A5	3.4	2.5	5.9	7	3.5	3	6.5				4	2.5	6.5	4	4	8	4.5	2.5	7	3.5	2.55	6.05				
130	001728	Phan Hoàng Anh Tuấn	30/06/2007	12A5	3.6	3	6.6	6.8	2.98	3	5.98				4.5	3.25	7.75	4	4.6	8.6	4	4.75	8.75	2.5	3.25	5.75				
131	001741	Nguyễn Thanh Sơn	13/07/2007	12A5	3.8	3	6.8	5.8	5.43	3	8.43				4	3.25	7.25	3.75	5	8.75	4.5	4.25	8.75	2.5	3.25	5.75				
132	001804	Đàm Phương Thảo	09/09/2007	12A5	2.4	2.75	5.15	7.5	2.63	2.9	5.53				4	2.25	6.25	3	3.05	6.05	1.75	2	3.75	2	2	4				
133	001883	Nguyễn Thị Hạ Mi	30/10/2007	12A5	3.4	3.5	6.9	5.3	3.15	3	6.15				4	3.5	7.5	2.75	4.85	7.6	3.25	3.5	6.75	3	3	6				
134	001940	Nguyễn Ban Mai Hoàng	26/11/2007	12A5	3.4	2.5	5.9	7	3.85	3	6.85				4.5	3.75	8.25	4	5	9	1	5	6	2	3.25	5.25				
135	001486	Nguyễn Thị Ngọc Mai	06/12/2006	12A6	3.4	2.5	5.9	6.5	2.28	2.9	5.18				4.5	5	9.5	4	4.35	8.35	4.75	5	9.75				4.75	4.9	9.65	
136	001508	Phạm Phước Lộc	10/01/2007	12A6	3.2	3	6.2	6.5	2.98	3	5.98				4.25	2.95	7.2	4	5.9	9.9	5	2.75	7.75				4.25	4.1	8.35	
137	001545	Trần Quốc Thịnh	13/02/2007	12A6	3.6	2.5	6.1	5.3	2.63	3	5.63				4.25	1.6	5.85	4	3.75	7.75	5	4	9				5	3.55	8.55	
138	001558	Nguyễn Ngọc Kim Như	25/02/2007	12A6	3.6	3.75	7.35	6.5	3.15	2.9	6.05				4.75	5	9.75	4	4.25	8.25	5	4.25	9.25				4.75	5	9.75	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
139	001594	Nguyễn Thiên Ân	24/03/2007	12A6	3	2	5	5	1.58	3	4.58				4	3	7	4	4	8	4.75	1.5	6.25				2.75	3.15	5.9	
140	001610	Phạm Ngọc Nhi	04/04/2007	12A6	3.6	3.75	7.35	7.5	3.33	3	6.33				4.75	4.5	9.25	4	6	10	4.25	4	8.25				4.75	5	9.75	
141	001613	Nguyễn Minh Kha	05/04/2007	12A6	3.4	3.25	6.65	5	2.28	3	5.28				4.5	3.75	8.25	3.5	2.15	5.65	3.5	1.75	5.25				4.25	2.7	6.95	
142	001616	Đặng Gia Hân	07/04/2007	12A6	3.6	4	7.6	6.5	4.2	3	7.2				4.25	4	8.25	4	4	8	3.25	4.25	7.5				4.75	5	9.75	
143	001643	Ngô Thùy Dương	24/04/2007	12A6	3.4	3.75	7.15	6	3.15	3	6.15				5	3	8	4	5.25	9.25	4	4.25	8.25				4.5	4.7	9.2	
144	001669	Cao Thị Hoàng Yến	13/05/2007	12A6	3.4	3.1	6.5	5.5	3.5	3	6.5				4.5	3.75	8.25	3.75	4.9	8.65	2.75	4	6.75				3.25	2.7	5.95	
145	001768	Phan Hạo Duy	10/08/2007	12A6	3.2	3	6.2	5.8	3.85	3	6.85				4.25	4.25	8.5	4	6	10	4.75	4	8.75				3.75	4.1	7.85	
146	001774	Nguyễn Trần Anh Khoa	15/08/2007	12A6	3.6	4.5	8.1	6	3.33	2.9	6.23				4.5	3.25	7.75	4	5.75	9.75	4.75	1.5	6.25				4.5	4.4	8.9	
147	001787	Võ Thị Quỳnh Hương	25/08/2007	12A6	3.6	4	7.6	6.8	2.98	3	5.98				4.75	4.5	9.25	4	4.75	8.75	4.75	4.5	9.25				4.75	4.9	9.65	
148	001790	Trần Ngọc Mai	28/08/2007	12A6	3.8	2.75	6.55	6.8	2.45	3	5.45				4.25	4	8.25	3.75	4.6	8.35	4.75	4.25	9				4.75	4.8	9.55	
149	001808	Nguyễn Trần Thiên Phúc	12/09/2007	12A6	3.8	4.5	8.3	6.8	4.03	3	7.03				4.5	4.25	8.75	4	5.75	9.75	4.75	4.25	9				4	4.1	8.1	
150	001823	Nguyễn Quỳnh Thanh Ngọc	19/09/2007	12A6	3.2	3.25	6.45	7	3.5	3	6.5				4.5	4.25	8.75	3.75	4.75	8.5	4.5	2.5	7				4.5	4.8	9.3	
151	001856	Đình Gia Hân	12/10/2007	12A6	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng				Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng				Vắng	Vắng	Vắng	
152	001535	Bùi Huỳnh Thảo Như	05/02/2007	12A7	3.8	3	6.8	8	2.45	3	5.45	3.75	4.5	8.25							4.5	4.25	8.75	3.75	3.5	7.25	4.5	3.75	8.25	
153	001552	Nguyễn Thị Minh Thư	22/02/2007	12A7	3.6	3.5	7.1	7	2.28	3	5.28	3.5	3.25	6.75							4.5	4.25	8.75	3	3.5	6.5	3.25	4	7.25	
154	001566	Nguyễn Thị Thu Vân	28/02/2007	12A7	3.8	2.75	6.55	7.3	3.68	3	6.68	4	3	7							4.5	4	8.5	3.75	3	6.75	4.75	4.9	9.65	
155	001585	Nguyễn Quỳnh Anh	16/03/2007	12A7	3	3	6	7.3	2.1	3	5.1	2.5	3.75	6.25							3.5	4.75	8.25	2.75	3.1	5.85	3.75	4.5	8.25	
156	001620	Nguyễn Thị Bé Trâm	09/04/2007	12A7	3.8	3.5	7.3	6	3.15	3	6.15	3.75	2.5	6.25							4.5	4.25	8.75	3.75	3.25	7	4.25	4	8.25	
157	001658	Nguyễn Công Huy	02/05/2007	12A7	3	3.25	6.25	6	2.28	3	5.28	3	1.75	4.75							4.75	4	8.75	3.75	4	7.75	3.25	3	6.25	
158	001673	Đặng Cát Tiên	17/05/2007	12A7	3.6	4	7.6	8.8	3.85	3	6.85	4.75	4.5	9.25							4.75	4	8.75	4	3.75	7.75	3.75	4.25	8	
159	001694	Hoàng Quang Vinh	30/05/2007	12A7	3.4	2.5	5.9	6.5	2.1	2.7	4.8	4	2.5	6.5							3.25	3.75	7	3.25	2.5	5.75	4.25	4.5	8.75	
160	001696	Hồ Thị Ngân	30/05/2007	12A7	4	4	8	8	3.15	3	6.15	4.5	4.25	8.75							4.75	4.75	9.5	4	4	8	4.5	4.5	9	
161	001740	Nguyễn Vũ Luân	11/07/2007	12A7	4	3.25	7.25	6.3	2.8	2.8	5.6	4.25	4.5	8.75							4.5	3.5	8	3.75	3.85	7.6	4.5	4.3	8.8	
162	001751	Trần Trĩnh Duy Phong	21/07/2007	12A7	3.4	3.25	6.65	7.5	3.33	3	6.33	3.25	3	6.25							4.75	4.5	9.25	2.25	3.1	5.35	4	4.5	8.5	
163	001806	Dương Hồng Phúc	11/09/2007	12A7	3.4	2.25	5.65	7.3	3.33	3	6.33	3	1.25	4.25							4.5	4.25	8.75	3.75	2.5	6.25	3.25	3.9	7.15	
164	001830	Dương Hoàng Minh Anh	24/09/2007	12A7	3.4	3.25	6.65	4	3.33	3	6.33	2	1.25	3.25							4	4.75	8.75	3.75	2.35	6.1	3.75	2.05	5.8	
165	001839	Nguyễn Hà Quế Lam	30/09/2007	12A7	4	3.75	7.75	7.8	3.15	3	6.15	4.5	3.5	8							5	4.25	9.25	4	4.75	8.75	4.25	4.5	8.75	
166	001860	Nguyễn Đoàn Thy Cầm	15/10/2007	12A7	3.8	5	8.8	8.3	3.33	3	6.33	4.25	4	8.25							4.75	5	9.75	4	4.5	8.5	4.5	5	9.5	
167	001862	Nguyễn Thanh Bình	16/10/2007	12A7	3.4	3.25	6.65	5.8	2.8	3	5.8	3	3.75	6.75							4	4.5	8.5	3.5	4	7.5	3	5	8	
168	001886	Lê Kim Ngân	31/10/2007	12A7	3.8	4	7.8	8	2.28	2.9	5.18	4.5	4.25	8.75							4.5	4	8.5	3.5	4.75	8.25	4	4	8	
169	001894	Lê Nguyễn Như Quỳnh	02/11/2007	12A7	3.4	3.75	7.15	6.5	3.15	3	6.15	3.5	3.5	7							4.75	4.25	9	3.5	3	6.5	3.25	2.9	6.15	
170	001896	Nguyễn Phan Thúy Nga	03/11/2007	12A7	4	4	8	8.3	2.45	3	5.45	4.25	4.5	8.75							4.75	4.75	9.5	4	4.5	8.5	4.5	4.1	8.6	
171	001944	Hồ Nguyễn Quỳnh Anh	28/11/2007	12A7	3.8	3	6.8	6.8	2.63	3	5.63	3.25	3.75	7							4.25	4.75	9	1.75	3.75	5.5	3.75	3.15	6.9	
172	001947	Nguyễn Đình Tiến	29/11/2007	12A7	3.8	3	6.8	7.8	2.45	3	5.45	3.75	3.25	7							4.75	4	8.75	4	4.25	8.25	4.5	4.2	8.7	
173	001970	Phạm Bảo Châu	07/12/2007	12A7	4	5	9	7.8	3.5	3	6.5	4.75	4.25	9							4.75	4.75	9.5	3.75	5	8.75	4	4.5	8.5	
174	001971	Phan Nguyễn Phương An	08/12/2007	12A7	3.2	3	6.2	7.5	2.8	3	5.8	1.5	2.75	4.25							5	3.75	8.75	2.25	3	5.25	3.75	3.8	7.55	
175	001974	Phan Diệu Thảo	09/12/2007	12A7	3.4	3.5	6.9	7.5	4.55	3	7.55	3.25	3	6.25							4.25	4.5	8.75	2.5	3.25	5.75	3.25	3.3	6.55	
176	001982	Huỳnh Thiên Ngân	16/12/2007	12A7	3.8	3.75	7.55	7.8	2.98	3	5.98	3.25	4.5	7.75							4.75	4.75	9.5	3.25	3.35	6.6	3.5	4.5	8	
177	001464	Trần Ngọc Khánh An	07/03/2006	12A8	3.6	3.75	7.35	7.8	3.15	3	6.15	4	4	8							3.75	4.25	8	2.75	3.75	6.5	4.75	4.8	9.55	
178	001485	Trương Thị Thanh Thảo	23/11/2006	12A8	2.8	1.5	4.3	4.8	2.63	2.7	5.33	1.5	1.75	3.25							2	2.25	4.25	2.5	2.25	4.75	4	2.8	6.8	
179	001497	Bùi Thảo Ly	04/01/2007	12A8	3.8	3.5	7.3	7	3.33	3	6.33	4.75	1.5	6.25							4.75	4.25	9	4	4.5	8.5	4.25	4.1	8.35	
180	001503	Sâm Thị Thanh Thảo	07/01/2007	12A8	3.8	2.5	6.3	6.3	2.1	2.8	4.9	3.5	3.75	7.25							4.75	5	9.75	3.75	4	7.75	4.25	4.25	8.5	
181	001517	Lê Phương Vy	20/01/2007	12A8	3	2.75	5.75	6.8	2.8	2.8	5.6	3	0.75	3.75							3.75	4.5	8.25	3.5	2.6	6.1	3.5	4.5	8	
182	001546	Nguyễn Minh Thư	14/02/2007	12A8	3.4	4	7.4	5	3.33	3	6.33	3.5	3.5	7							4.5	4.75	9.25	3.25	4	7.25	5	5	10	
183	001554	Lê Thị Ánh Ngọc	23/02/2007	12A8	3.6	3.5	7.1	5	3.15	3	6.15	4	3.75	7.75							4.5	4	8.5	3.75	4.5	8.25	3.75	4	7.75	
184	001555	Châu Thảo Như	23/02/2007	12A8	3.8	3.5	7.3	6.8	2.45	3	5.45	3	3	6							4.5	4.25	8.75	3	3	6	4.75	3.35	8.1	
185	001562	Nguyễn Gia Hoàng	27/02/2007	12A8	3.8	3.25	7.05	5	3.68	3	6.68	1.75	2.75	4.5							4	3.5	7.5	3.25	3.5	6.75	3.5	2.7	6.2	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
186	001581	Trần Gia Bảo	15/03/2007	12A8	3.8	3.75	7.55	6.5	3.33	3	6.33	4.25	4	8.25							4.25	4.5	8.75	3.75	4.25	8	4.5	3.4	7.9	
187	001586	Trần Tiến Thành Đạt	18/03/2007	12A8	4	3	7	4.5	1.93	3	4.93	4	4.25	8.25							4.75	4	8.75	3.75	4.5	8.25	3.25	3.5	6.75	
188	001618	Nguyễn Mai Huyền	08/04/2007	12A8	3.2	3.25	6.45	6.5	3.15	3	6.15	3.75	3.5	7.25							3.75	2.75	6.5	3.75	3	6.75	4	4	8	
189	001629	Hoàng Gia Thạch	16/04/2007	12A8	3.4	3	6.4	5.5	2.63	3	5.63	4.5	4.5	9							5	3.25	8.25	3.5	3.25	6.75	4.75	4.8	9.55	
190	001647	Trần Ngọc Minh	26/04/2007	12A8	3.6	1.75	5.35	6.5	3.85	3	6.85	2.5	1.75	4.25							3.75	4.75	8.5	3.25	4.25	7.5	4.25	4.1	8.35	
191	001688	Nguyễn Thiện Nhân	27/05/2007	12A8	3.4	4	7.4	6.3	2.8	3	5.8	3.5	0	3.5							4.75	4	8.75	3.5	3.5	7	4	4.1	8.1	
192	001700	Ngô Thị Thảo Nguyên	04/06/2007	12A8	4	4.5	8.5	7.3	4.2	3	7.2	3.75	2.25	6							4	4.75	8.75	3.5	4.25	7.75	4.75	5	9.75	
193	001715	Nguyễn Trần Anh Thế	18/06/2007	12A8	3.4	3.25	6.65	7.8	1.93	2.9	4.83	3.5	0.5	4							4.5	4	8.5	2.75	4.25	7	4.5	2.8	7.3	
194	001718	Ma Thị Khánh Nhi	20/06/2007	12A8	3.8	4.25	8.05	7.8	3.68	3	6.68	4.5	3.75	8.25							4.75	4	8.75	3.75	4	7.75	4.75	4	8.75	
195	001722	Võ Kiều Như Phúc	24/06/2007	12A8	3.6	3.5	7.1	7	3.5	2.9	6.4	3.25	1.25	4.5							4.5	2.25	6.75	3.25	3	6.25	4.75	3.8	8.55	
196	001729	Trần Đồng Huy Hoàng	30/06/2007	12A8	2.8	3.5	6.3	5.5	3.15	3	6.15	4.5	4.25	8.75							4.75	5	9.75	3.75	4.5	8.25	4.75	4.5	9.25	
197	001750	Lê Huỳnh Phương Trinh	20/07/2007	12A8	3.4	2	5.4	6.8	3.33	3	6.33	3	2.75	5.75							4.5	4.25	8.75	3.75	3.25	7	3	3.7	6.7	
198	001764	Võ Nguyễn Xuân Hương	04/08/2007	12A8	3.4	2.75	6.15	7.3	4.2	3	7.2	2.75	2.25	5							4.75	4.5	9.25	3	2.75	5.75	5	3.35	8.35	
199	001788	Nguyễn Hồ Quốc Danh	26/08/2007	12A8	3.2	2.75	5.95	6.3	2.28	2.9	5.18	3.75	3	6.75							4.75	4	8.75	3.5	2.75	6.25	3.75	3.5	7.25	
200	001795	Huỳnh Nguyễn Xuân Vy	03/09/2007	12A8	2	2.5	4.5	6.3	2.8	3	5.8	3.25	2.5	5.75							4.25	3.5	7.75	2	3.75	5.75	3	3.9	6.9	
201	001797	Nguyễn Huỳnh Yến Vân	06/09/2007	12A8	3.8	4	7.8	7.3	4.55	3	7.55	4.5	3.75	8.25							4.75	4.5	9.25	4	4.5	8.5	4.75	4.1	8.85	
202	001818	Trần Gia Hưng	17/09/2007	12A8	3	2.6	5.6	5.8	1.93	3	4.93	3.5	1.75	5.25							4.75	4.5	9.25	4	1.5	5.5	4.25	3.9	8.15	
203	001820	Lê Khánh Quỳnh	18/09/2007	12A8	3.2	2.75	5.95	7.3	2.63	3	5.63	3	1	4							3.5	4.25	7.75	2.75	2.75	5.5	3.75	3.2	6.95	
204	001832	Phan Bùi Bảo Trâm	25/09/2007	12A8	3.6	3.25	6.85	5.5	2.28	3	5.28	3.5	2.5	6							4.25	4.5	8.75	3.25	3.5	6.75	4	4.5	8.5	
205	001833	Lê Quang Đạt	27/09/2007	12A8	3.4	3.25	6.65	4.5	3.5	3	6.5	3.75	2	5.75							4.5	3	7.5	3.75	4.5	8.25	4.5	4	8.5	
206	001841	Nguyễn Thành Trung	02/10/2007	12A8	3.6	3.5	7.1	3.5	2.28	3	5.28	3.25	1.5	4.75							4.5	4.5	9	3	3.75	6.75	3.5	4.1	7.6	
207	001877	Phạm Trọng Trường	25/10/2007	12A8	3.6	3	6.6	5	3.15	3	6.15	4.25	3.5	7.75							4.75	3.75	8.5	3.75	2.75	6.5	4.5	4	8.5	
208	001890	Trần Minh Tiến	02/11/2007	12A8	3.4	5	8.4	6.5	3.68	2.9	6.58	4	4.25	8.25							4.5	4.25	8.75	4	4.25	8.25	4.25	4.1	8.35	
209	001891	Lê Ngô Tuấn Anh	02/11/2007	12A8	4	3	7	5.3	4.9	3	7.9	4.25	3.5	7.75							4.5	2.75	7.25	3.5	3.5	7	4	3.3	7.3	
210	001901	Sơn Đăng Khoa	06/11/2007	12A8	3.8	3.5	7.3	5.5	3.68	3	6.68	3.75	4	7.75							4.25	4.25	8.5	2.75	4	6.75	3.25	4	7.25	
211	001908	Nguyễn Việt Thành	09/11/2007	12A8	3.8	3.25	7.05	3.8	2.28	3	5.28	4.75	3	7.75							3.25	3	6.25	3	3.75	6.75	4.25	4.5	8.75	
212	001920	Trần Gia Ân	16/11/2007	12A8	3.2	3.25	6.45	4.8	2.28	3	5.28	4	3.75	7.75							4.5	4.25	8.75	3	4.5	7.5	4.25	3.25	7.5	
213	001927	Huỳnh Ngọc Phương Vy	18/11/2007	12A8	2.4	3.25	5.65	5	3.5	3	6.5	3	1.75	4.75							2.5	4.25	6.75	2.5	4	6.5	4.25	4.05	8.3	
214	001981	Lê Minh Khôi	15/12/2007	12A8	3.6	2.75	6.35	5.5	3.68	3	6.68	2	1.5	3.5							1.75	2.75	4.5	2.25	3.5	5.75	2.75	3.55	6.3	
215	001516	Nguyễn Nghiêm Bảo Bình	19/01/2007	12A9	3.8	2	5.8	7.3	3.85	2.7	6.55	2.25	1	3.25							2.75	1.5	4.25	2.5	3	5.5	3.5	3.4	6.9	
216	001571	Nguyễn Thị Hải Yến	03/03/2007	12A9	3.2	3.25	6.45	7.5	3.15	3	6.15	4.25	3.5	7.75							4.5	3.75	8.25	3.75	4.5	8.25	4.75	4.5	9.25	
217	001704	Lê Hồng Xuyên	07/06/2007	12A9	3.8	2.35	6.15	7	4.55	3	7.55	4	2	6							4.75	4.25	9	3.25	2.35	5.6	3.5	4.3	7.8	
218	001711	Trần Huỳnh Thành Quý	13/06/2007	12A9	2.8	1.5	4.3	5.3	4.73	2.7	7.43	2	1.5	3.5							1.75	2	3.75	2.25	2.75	5	4	2.9	6.9	
219	001731	Lê Minh Nhật	01/07/2007	12A9	3.8	4	7.8	6.5	4.38	3	7.38	3	2	5							4	3.5	7.5	2.5	3.25	5.75	4.5	4.05	8.55	
220	001766	Nguyễn Lê Minh Hoàng	08/08/2007	12A9	4	5.5	9.5	8	6.48	3	9.48	4.25	4.75	9							4.75	4.75	9.5	4	5.25	9.25	4.75	5	9.75	
221	001810	Trần Chi Mai	12/09/2007	12A9	3.8	4	7.8	5.8	5.43	3	8.43	4	3.75	7.75							1.5	4.25	5.75	2.25	3.5	5.75	4	4.5	8.5	
222	001826	Lê Đăng Khôi	20/09/2007	12A9	3.4	3.25	6.65	6.5	4.03	3	7.03	3.75	3.25	7							5	4.75	9.75	3.25	3.25	6.5	4.75	5	9.75	
223	001923	Nguyễn Ngọc Vân Phi	16/11/2007	12A9	3.8	4	7.8	8	4.38	3	7.38	4	3.75	7.75							4.5	4.25	8.75	3.75	4.75	8.5	4.75	5	9.75	
224	001500	Lại Phương Vy	05/01/2007	12A1	3.4	2	5.4	7.3	3.68	3	6.68	4.25	4	8.25	3.75	2.5	6.25				4.75	4	8.75							
225	001557	Lê Công Bắc	25/02/2007	12A1	2.8	3.1	5.9	6	3.85	2.8	6.65	3.75	2.5	6.25	3.75	1.5	5.25				4.5	4.25	8.75							
226	001578	Võ Đức Hòa	07/03/2007	12A1	4	3.5	7.5	6.5	4.2	2.9	7.1	4	4.25	8.25	5	3	8				5	3.75	8.75							
227	001630	Nguyễn Hoàng Gia Khang	17/04/2007	12A1	3.6	3.25	6.85	6.5	4.03	3	7.03	4.25	4.75	9	3.75	1.1	4.85				4.25	3.5	7.75							
228	001656	ĐỖ XUÂN ĐỨC	01/05/2007	12A1	4	4.25	8.25	7.5	3.85	3	6.85	4.25	4.75	9	3.5	3.25	6.75				4.5	2.75	7.25							
229	001663	Nguyễn Hoàng Nghĩa	09/05/2007	12A1	3.6	4.5	8.1	7.3	4.2	3	7.2	4	3.75	7.75	4.75	1.6	6.35				3.75	4.75	8.5							
230	001664	Trần Quang Duy	10/05/2007	12A1	3.4	3.75	7.15	7	4.55	2.9	7.45	4	4.5	8.5	3.75	2.1	5.85				4.75	4.5	9.25							
231	001681	Nguyễn Thị Thu Hương	23/05/2007	12A1	3.8	2.1	5.9	7.5	4.38	3	7.38	4.25	3.75	8	3.5	1.85	5.35				4.75	4.25	9							
232	001738	Vương Nguyễn Viễn Phương	08/07/2007	12A1	3	2.5	5.5	7.3	4.03	2.4	6.43	4.25	3.25	7.5	4.5	2	6.5				4.5	1.75	6.25							

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
233	001770	Mai Hoàng Thanh Trúc	12/08/2007	12A1	3.2	2.75	5.95	7	5.08	3	8.08	4	3	7	4	2.75	6.75				5	4.25	9.25							
234	001778	Nguyễn Đức Tiến	17/08/2007	12A1	2.2	2.25	4.45	7.5	4.55	2.9	7.45	3.25	3	6.25	3	1.5	4.5				4.5	3.25	7.75							
235	001799	Dương Văn Phúc	07/09/2007	12A1	3.4	2.5	5.9	7.5	4.73	3	7.73	4.5	4	8.5	4.25	4.75	9				4.75	4.25	9							
236	001813	Hồ Thạch Bảo Khương	14/09/2007	12A1	3.6	2.25	5.85	7.5	4.38	2.8	7.18	4	3.75	7.75	3.75	2	5.75				4.5	4.5	9							
237	001828	Phùng Hoàng Thiên	22/09/2007	12A1	4	4.5	8.5	7.3	4.73	3	7.73	4.25	4.75	9	4.5	4.25	8.75				4.5	4.5	9							
238	001848	Dương Nguyễn Nhật Huy	08/10/2007	12A1	3.8	4.25	8.05	7.8	4.9	3	7.9	4	4.5	8.5	4.5	4	8.5				4.75	4.75	9.5							
239	001861	Hà Ngọc Linh	15/10/2007	12A1	3.6	3.25	6.85	5.3	4.03	2.9	6.93	4.25	2.75	7	3.75	2.75	6.5				4.5	1.75	6.25							
240	001864	Vũ Quang Hào	16/10/2007	12A1	3.8	3.5	7.3	5.5	4.2	3	7.2	4	4.5	8.5	5	3.5	8.5				4.75	4.5	9.25							
241	001873	Lê Hồ Yến Như	21/10/2007	12A1	3.6	3.25	6.85	6.8	3.68	3	6.68	3.75	3.5	7.25	4.25	2.25	6.5				4.75	4.75	9.5							
242	001879	Trương Diễm My	25/10/2007	12A1	3.6	3.5	7.1	6.3	3.85	3	6.85	4	3.25	7.25	4.25	4.25	8.5				4.75	4.25	9							
243	001881	Bùi Phương Minh	28/10/2007	12A1	3.6	3	6.6	7.5	4.55	3	7.55	4.25	4.5	8.75	4.25	2	6.25				4.75	4	8.75							
244	001946	Bùi Minh Thanh	28/11/2007	12A1	4	3.5	7.5	7	5.08	3	8.08	4.25	4	8.25	4.5	3.5	8				4.75	4	8.75							
245	001957	Võ Hoàng Long	03/12/2007	12A1	3.2	3.25	6.45	6.8	3.85	3	6.85	4.25	3	7.25	4	1	5				5	1.5	6.5							
246	001965	Ngô Đức Mạnh	05/12/2007	12A1	4	5	9	7	4.9	2.9	7.8	4.5	4.5	9	4.5	3.75	8.25				5	2.75	7.75							
247	002006	Trần Văn Long Khanh	31/12/2007	12A1	3.8	3.25	7.05	6.3	2.98	3	5.98	4.25	4	8.25	3.75	1.6	5.35				4.5	4.25	8.75							
248	001457	Bùi Thị Thảo	31/12/2005	12A10	3.8	3.5	7.3	6	2.98	2.9	5.88							3.75	4.55	8.3	2.5	3.5	6	1.75	2	3.75	3.5	3.9	7.4	
249	001483	Hồ Thị Ngọc Trâm	30/10/2006	12A10	3	3	6	5.3	3.33	2.9	6.23							3.25	1.2	4.45	3.75	4.25	8	3.25	3	6.25	4.5	4.9	9.4	
250	001492	Bùi Thị Phương Mai	01/01/2007	12A10	3.4	3.25	6.65	5.8	3.68	3	6.68							3.5	5.75	9.25	4	5	9	4	3.1	7.1	5	4	9	
251	001501	Nguyễn Thị Thu Hà	06/01/2007	12A10	3.6	3.25	6.85	5.8	4.55	2.9	7.45							4	5.15	9.15	4.75	4.75	9.5	3.25	3	6.25	3.5	4.1	7.6	
252	001512	Phan Nguyễn Chí Hiếu	14/01/2007	12A10	3.6	2.6	6.2	6.3	3.68	2.5	6.18							3	4.75	7.75	3.5	3.5	7	1.5	2.85	4.35	4.75	2.5	7.25	
253	001528	Nguyễn Thị Ngọc Hân	31/01/2007	12A10	4	3.5	7.5	6.5	4.9	2.9	7.8							4	4.25	8.25	3.75	4	7.75	3.75	3.75	7.5	4.75	4	8.75	
254	001532	Đào Nhật Anh	02/02/2007	12A10	3.2	2.5	5.7	5.5	3.5	3	6.5							3	3	6	3.75	3	6.75	2.5	3.25	5.75	3.25	2.5	5.75	
255	001575	Nguyễn Chánh Phúc	06/03/2007	12A10	3.4	2.1	5.5	6.8	3.33	2.8	6.13							2.5	5.25	7.75	3.5	4.75	8.25	3.25	4.1	7.35	4	2.05	6.05	
256	001576	Đỗ Sĩ Hùng	06/03/2007	12A10	4	4	8	6	3.15	1.5	4.65							2.25	4	6.25	4	1.75	5.75	2.75	2.75	5.5	2.5	3.25	5.75	
257	001612	Nguyễn Thị Yến Nhi	04/04/2007	12A10	3.4	2.5	5.9	6.8	4.38	3	7.38							3.75	3.25	7	4.75	4.75	9.5	3.5	3.5	7	3.5	3.2	6.7	
258	001634	Lê Trần Bảo Duyên	17/04/2007	12A10	3	2.5	5.5	7	4.2	3	7.2							3.5	4.5	8	4.75	4.75	9.5	3.75	3.1	6.85	4.25	4.1	8.35	
259	001637	Nguyễn Bảo Ngọc	19/04/2007	12A10	3.6	3	6.6	7.5	4.2	3	7.2							4	6	10	3.25	4.5	7.75	3.5	3	6.5	4	4.5	8.5	
260	001653	Nguyễn Ngọc Như Ý	30/04/2007	12A10	3.8	3.5	7.3	7.8	3.5	3	6.5							3.5	5.75	9.25	4.25	5	9.25	4	4.25	8.25	4.75	4.8	9.55	
261	001692	Nguyễn Tiến Nguyên Khôi	29/05/2007	12A10	3.6	4	7.6	6.3	2.98	1.8	4.78							3.5	5.5	9	4.75	5	9.75	3.5	3.5	7	4.5	4	8.5	
262	001732	Nguyễn Ngọc Phương Anh	03/07/2007	12A10	3	1.85	4.85	7.5	4.38	3	7.38							3.25	5	8.25	3.5	4.25	7.75	3.5	3	6.5	4	4.1	8.1	
263	001737	Phan Nguyễn Thanh Tuyền	06/07/2007	12A10	3.8	4	7.8	7.5	4.55	3	7.55							4	6	10	4	4.75	8.75	4	4.25	8.25	4.5	4.9	9.4	
264	001744	Dương Hà Mi	14/07/2007	12A10	4	5	9	7.3	4.03	3	7.03							4	5.75	9.75	3.5	4.5	8	3.75	4	7.75	4.5	4.9	9.4	
265	001756	Trương Huệ Lâm	30/07/2007	12A10	3	2.5	5.5	7	3.5	3	6.5							3.25	4.25	7.5	3	4.25	7.25	2.75	2.85	5.6	3.5	3.35	6.85	
266	001791	Lê Hoàng Quỳnh Anh	28/08/2007	12A10	3.4	3	6.4	6.8	3.85	3	6.85							3.5	4.5	8	4	4.75	8.75	3	3	6	4	4.7	8.7	
267	001834	Phạm Nguyễn Phi Long	27/09/2007	12A10	2.2	1.75	3.95	6.3	2.1	2.6	4.7							2	2.75	4.75	3.5	2.5	6	2	3.25	5.25	4	2.9	6.9	
268	001843	Huỳnh Thái Vũ	03/10/2007	12A10	2.6	2.75	5.35	6	3.33	3	6.33							3.5	3.75	7.25	5	4.25	9.25	3.75	4	7.75	4.25	4.25	8.5	
269	001854	Nguyễn Tống Phương Thảo	10/10/2007	12A10	3.2	3.5	6.7	6.3	4.55	3	7.55							3.5	4.25	7.75	4	4.75	8.75	3.25	3.35	6.6	4	5	9	
270	001857	Nguyễn Thị Bảo Trâm	12/10/2007	12A10	4	4	8	5.5	3.68	3	6.68							4	6	10	2.75	4.5	7.25	3.75	2.85	6.6	4.25	5	9.25	
271	001865	Hứa Phạm Hồng Nhung	16/10/2007	12A10	3.8	3.25	7.05	6.8	4.2	2.9	7.1							4	4.5	8.5	3.25	4.75	8	3.5	3.75	7.25	4.5	5	9.5	
272	001880	Lương Khải Mạnh	27/10/2007	12A10	3.4	3.5	6.9	6.5	2.98	2.8	5.78							3	4.75	7.75	2	3.75	5.75	3.25	2.5	5.75	3.75	3.5	7.25	
273	001904	Nguyễn Thanh Thúy	06/11/2007	12A10	3.4	2	5.4	6.3	3.85	2.9	6.75							3	2.7	5.7	3.25	4.25	7.5	3.25	3.25	6.5	2.5	3	5.5	
274	001911	Phan Bảo Ngọc	09/11/2007	12A10	3.6	1.75	5.35	5.8	3.33	2.2	5.53							3.5	2.75	6.25	3.5	1.5	5	3.25	1.6	4.85	4.75	1.75	6.5	
275	001938	Hoàng Văn Minh	24/11/2007	12A10	3.4	3.5	6.9	6.3	3.15	2.7	5.85							3.25	4.5	7.75	2.75	3.5	6.25	3.5	2.5	6	3.75	2.7	6.45	
276	001951	Lê Vũ Thu Phương	29/11/2007	12A10	3.4	3	6.4	6.3	4.03	3	7.03							3	4.25	7.25	3.25	3.5	6.75	3	3	6	3.75	5	8.75	
277	001987	Nguyễn Tiến Đạt	20/12/2007	12A10	3.2	3	6.2	6.5	2.8	2.8	5.6							3.5	2.5	6	3.25	3.25	6.5	2	2.5	4.5	4.25	2.55	6.8	
278	001999	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	26/12/2007	12A10	3.2	3.75	6.95	7.8	4.38	2.9	7.28							4	5	9	3.5	3.5	7	2.5	3	5.5	4.75	4	8.75	
279	001458	Vũ Mạnh Thiêm	04/01/2006	12A11	3.2	2.25	5.45	7	2.63	2.9	5.53							3	2	5	3	4.75	7.75	2.5	1.5	4	4.75	4.6	9.35	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
280	001463	Phan Tuấn Dũng	02/03/2006	12A11	3	2	5	6	3.5	1.5	5							2.25	4.9	7.15	2	2.75	4.75	2.75	2.1	4.85	3.75	3.4	7.15	
281	001520	Nguyễn Thị Hồng Đào	24/01/2007	12A11	3.6	3.5	7.1	7	4.03	3	7.03							3.5	5	8.5	3.5	4.5	8	3.75	3.25	7	4.25	5	9.25	
282	001525	Lê Thị Thu Trang	29/01/2007	12A11	3.8	2.5	6.3	5.3	4.03	2.2	6.23							3.5	4	7.5	3.25	3.25	6.5	2.5	1.6	4.1	3.5	2.2	5.7	
283	001542	Trần Hoàng Tiến	09/02/2007	12A11	2.6	3	5.6	6	3.5	3	6.5							2.75	3.2	5.95	3.75	4.25	8	3.5	2.75	6.25	3.5	3.85	7.35	
284	001544	Cao Võ Thục Oanh	12/02/2007	12A11	3.2	4.25	7.45	7	4.2	3	7.2							3.75	5.25	9	3.5	4.25	7.75	3.25	3.25	6.5	4	3.5	7.5	
285	001560	Lương Ngọc Bảo Như	25/02/2007	12A11	2.6	2.25	4.85	5.8	3.5	2.9	6.4							3.75	3.5	7.25	4.5	4.25	8.75	3.75	3.5	7.25	4	4.1	8.1	
286	001561	Vũ Đỗ Như Quỳnh	26/02/2007	12A11	3.6	3.25	6.85	7.8	4.03	3	7.03							3.75	5.75	9.5	3.5	4.25	7.75	3.75	3.75	7.5	4.5	5	9.5	
287	001600	Trần Thị Cẩm Tiên	27/03/2007	12A11	3.2	1.85	5.05	5.3	3.5	3	6.5							3.75	6	9.75	3.75	5	8.75	3	3	6	5	5	10	
288	001605	Trần Thị Bảo Ngọc	01/04/2007	12A11	3.2	2.5	5.7	7.5	3.85	3	6.85							3	4.2	7.2	4.75	3.5	8.25	3.25	3	6.25	4.5	3.65	8.15	
289	001606	Lê Nguyễn Trọng Nhất	03/04/2007	12A11	2.6	2.75	5.35	6.3	4.2	3	7.2							1.5	3	4.5	2	3.5	5.5	2.5	2.5	5	3	3.05	6.05	
290	001651	Trần Thị Kim Lan	29/04/2007	12A11	3.2	3.5	6.7	8.3	3.68	3	6.68							3.75	6	9.75	3.75	5	8.75	3.5	3.25	6.75	4.25	4.2	8.45	
291	001659	Đặng Trí Nghĩa	06/05/2007	12A11	2.6	2.25	4.85	6	2.45	3	5.45							2.25	2.5	4.75	2.75	1.75	4.5	3	2.5	5.5	3.75	2.85	6.6	
292	001670	Huỳnh Ngọc Thảo Ly	15/05/2007	12A11	2.8	1.35	4.15	6.5	1.93	2.9	4.83							3	4	7	3.5	4.25	7.75	3	1.75	4.75	3	4.1	7.1	
293	001676	Võ Thị A Mí	21/05/2007	12A11	3	2	5	7.5	3.68	3	6.68							3.5	4.75	8.25	4.5	4.5	9	3.25	2.25	5.5	3.75	4.6	8.35	
294	001690	Nguyễn Thanh Nhật Vy	28/05/2007	12A11	3.6	2.5	6.1	6	3.68	3	6.68							4	4	8	4.75	4.75	9.5	4	2.55	6.55	2.5	4.5	7	
295	001725	Nguyễn Hoàng Minh	27/06/2007	12A11	3.8	3.5	7.3	8.5	3.85	3	6.85							3.75	5.25	9	4.5	4.25	8.75	4	3.75	7.75	3.75	4.25	8	
296	001745	Đặng Minh Khôi	17/07/2007	12A11	3.6	3	6.6	8	3.5	3	6.5							3	4.75	7.75	4.5	4.25	8.75	3.5	3	6.5	4.5	3.7	8.2	
297	001771	Nguyễn Quỳnh Trâm Anh	13/08/2007	12A11	3.2	2.75	5.95	7.8	3.33	2.1	5.43							4	5.25	9.25	3.75	4.25	8	3	2.25	5.25	3.25	3.1	6.35	
298	001837	Lê Nguyễn Quang Huy	30/09/2007	12A11	3.2	2.5	5.7	7	4.03	2.9	6.93							3	3	6	4.25	4	8.25	3.25	3.25	6.5	3.25	3.1	6.35	
299	001859	Trần Ngọc Mai Thi	14/10/2007	12A11	3.2	3.25	6.45	6.3	4.2	3	7.2							2	4.25	6.25	2.25	4	6.25	3.5	2.85	6.35	3	2	5	
300	001878	Nguyễn Đỗ Phương Anh	25/10/2007	12A11	3.4	3	6.4	7.8	3.68	3	6.68							4	5.5	9.5	3.5	5	8.5	3.5	2.5	6	4.5	3.9	8.4	
301	001907	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	07/11/2007	12A11	3	0.85	3.85	6.8	5.08	2.9	7.98							3	2.75	5.75	2	4.25	6.25	3.5	2.6	6.1	2.25	2.85	5.1	
302	001913	Võ Ngọc Hoàn Hảo	10/11/2007	12A11	3.8	3.5	7.3	7.8	3.68	3	6.68							3.5	4.75	8.25	4	3.25	7.25	3.75	3.5	7.25	3	3.85	6.85	
303	001931	Đặng Hoài Khang	20/11/2007	12A11	3.4	3.5	6.9	6.8	4.9	2.8	7.7							4	5.25	9.25	4.75	4.5	9.25	3.5	4	7.5	3.25	3.65	6.9	
304	001943	Hoàng Nguyễn Quỳnh Anh	27/11/2007	12A11	3.6	3.75	7.35	7.3	2.8	3	5.8							3.5	4.75	8.25	3.75	4.5	8.25	3.25	3	6.25	3.25	4.05	7.3	
305	001952	Nguyễn Đỗ Anh Thư	29/11/2007	12A11	3.6	4	7.6	8.3	4.03	3	7.03							3.75	5.75	9.5	3.25	5	8.25	3.5	3.25	6.75	4.5	3.4	7.9	
306	001967	Lâm Minh Hà	05/12/2007	12A11	3.4	3	6.4	6.5	2.45	3	5.45							2.5	3.6	6.1	3.75	4.75	8.5	2.5	2.75	5.25	4.25	3.9	8.15	
307	001968	Nguyễn Võ Sông Lan	05/12/2007	12A11	3.8	4	7.8	8.3	4.2	2.9	7.1							4	5.5	9.5	3.75	4.25	8	3.75	3.25	7	4.5	3.5	8	
308	001997	Phạm Ngọc Vân Anh	25/12/2007	12A11	3.6	3	6.6	7.5	4.2	3	7.2							4	3.4	7.4	2.5	4.5	7	3.25	4.75	8	4.25	4.3	8.55	
309	002000	Nguyễn Thị Thanh Hương	26/12/2007	12A11	3.4	2.6	6	8	3.85	3	6.85							4	6	10	3.75	4.75	8.5	3.25	3	6.25	4.5	4.8	9.3	
310	001459	Aiayua Phương Nam	17/01/2006	12A12	2.4	2.6	5	6.3	3.33	1.2	4.53							2.75	2.8	5.55	1.75	4.5	6.25	3	2.35	5.35	2.25	3	5.25	
311	001462	Nguyễn Đình Khôi Nguyên	08/02/2006	12A12	2.2	1.5	3.7	5	3.5	1.6	5.1							2.75	3.5	6.25	2.5	3	5.5	2.25	1.5	3.75	3	1.9	4.9	
312	001466	Lê Thị Đoan Trang	29/04/2006	12A12	3.6	2.75	6.35	6.5	2.98	2.3	5.28							1.5	1.85	3.35	1.5	4.5	6	2.75	3	5.75	3.5	4	7.5	
313	001468	Phạm Hoàng Phúc	09/05/2006	12A12	3.4	2.5	5.9	6.5	3.5	3	6.5							2.25	2.85	5.1	4.5	4	8.5	2.75	2.5	5.25	2.75	2.85	5.6	
314	001473	Nguyễn Quỳnh Hân	16/08/2006	12A12	3.2	3	6.2	7.5	3.68	2.9	6.58							3.25	4.4	7.65	4.75	3.75	8.5	3.5	3.25	6.75	4.5	4.9	9.4	
315	001476	Phạm Hoàng Long	22/08/2006	12A12	3.4	2.5	5.9	6.8	4.55	2.6	7.15							2.5	5.15	7.65	2.75	3.25	6	3	3.75	6.75	3.25	3.1	6.35	
316	001499	Cao Nguyễn Yến Ngọc	05/01/2007	12A12	2.4	3	5.4	5.3	3.85	2.9	6.75							3.5	4.15	7.65	4.75	4.25	9	3.5	2.6	6.1	2.75	3.7	6.45	
317	001511	Nguyễn Đức Anh	14/01/2007	12A12	2.6	1.25	3.85	3.8	2.45	1.6	4.05							1.5	1.45	2.95	2.5	1.75	4.25	2.25	2.35	4.6	4.25	2.7	6.95	
318	001523	Lê Vĩ Khang	26/01/2007	12A12	3.8	4.25	8.05	7.5	3.33	3	6.33							3.75	6	9.75	4.75	4.75	9.5	4	4.75	8.75	4.25	4.25	8.5	
319	001541	Nguyễn Lê Anh Thư	08/02/2007	12A12	3.4	3.5	6.9	6	3.5	2.9	6.4							4	5.5	9.5	4.75	4	8.75	3.5	3.5	7	3	4.5	7.5	
320	001593	Nguyễn Đoàn Phương Dung	23/03/2007	12A12	3.6	2.75	6.35	7	4.38	3	7.38							2.25	4.25	6.5	3	4.5	7.5	2.75	3.25	6	4.25	4.1	8.35	
321	001607	Phạm Cao Hoài Thương	03/04/2007	12A12	3	2.5	5.5	6.5	3.85	3	6.85							4	5	9	4.75	4.25	9	3.75	3.75	7.5	4	4.5	8.5	
322	001617	Phạm Ngọc Quỳnh Như	07/04/2007	12A12	3.6	2.75	6.35	5.8	4.73	3	7.73							4	4.75	8.75	5	4	9	4	4	8	4.75	4.1	8.85	
323	001627	Nguyễn Tường Vy	15/04/2007	12A12	3	3.5	6.5	6.5	3.85	3	6.85							3.5	3.75	7.25	2.5	4	6.5	2.5	2.5	5	4	3.15	7.15	
324	001628	Đặng Hoàng Hải Yến	15/04/2007	12A12	3.4	3.1	6.5	6.3	4.73	3	7.73							3.75	5	8.75	3.75	5	8.75	3.5	3.1	6.6	4.75	5	9.75	
325	001672	Trần Thị Anh Thư	16/05/2007	12A12	3.4	3.25	6.65	7.3	3.68	3	6.68							2.5	5.15	7.65	3	4	7	3.75	3.25	7	4	3	7	
326	001685	Đỗ Cát Tiên	24/05/2007	12A12	3	2.25	5.25	4.8	4.55	3	7.55							2.75	3.15	5.9	3.75	4.25	8	2.25	2.5	4.75	3	3.5	6.5	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú	
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC		
327	001710	Đỗ Thị Kim Oanh	12/06/2007	12A12	3.6	2.75	6.35	6.3	4.55	3	7.55							4	5.7	9.7	5	4	9	4	3.1	7.1	3.5	4.1	7.6		
328	001714	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	17/06/2007	12A12	3.6	3	6.6	6.3	4.38	3	7.38							2.75	4.85	7.6	4	4.25	8.25	2.75	3	5.75	3	3.45	6.45		
329	001747	Trần Ngọc Tú Anh	19/07/2007	12A12	3.6	4.75	8.35	8	4.38	3	7.38							3.75	5	8.75	4.75	4.5	9.25	3.75	3.85	7.6	3.75	3.2	6.95		
330	001763	Bùi Ngọc Tường Vân	03/08/2007	12A12	3	2.25	5.25	7	4.2	3	7.2							4	5.25	9.25	3.25	4.75	8	1.5	3	4.5	3.5	3.3	6.8		
331	001796	Trần Thành Long	06/09/2007	12A12	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng							Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	
332	001816	Nguyễn Khánh Huy	16/09/2007	12A12	4	3	7	6.8	3.68	2.8	6.48							3.5	3.75	7.25	5	4.25	9.25	2.5	3	5.5	2.5	3	5.5		
333	001821	Nguyễn Thị Phương Nguyên	18/09/2007	12A12	3.4	2.25	5.65	7.8	3.85	3	6.85							3.5	6	9.5	4.75	4.5	9.25	4	3.5	7.5	5	5	10		
334	001842	Nguyễn Phú Quý	02/10/2007	12A12	3.6	3	6.6	5	4.38	3	7.38							2.25	2.5	4.75	2.75	4.25	7	3	3.75	6.75	4.5	3.45	7.95		
335	001875	Lê Nguyễn Phương Linh	22/10/2007	12A12	3.8	3.5	7.3	7	4.03	3	7.03							4	5.75	9.75	3.5	4.5	8	3.5	3.5	7	4.5	3.75	8.25		
336	001941	Ung Thị Thùy Ngân	26/11/2007	12A12	3.8	1.5	5.3	6.3	3.33	3	6.33							3.5	2.5	6	3.25	4.25	7.5	3	3.25	6.25	4	3.5	7.5		
337	001942	Vũ Tiến Đạt	27/11/2007	12A12	3.4	4	7.4	6.5	3.85	3	6.85							3.25	5.5	8.75	4	5	9	3.75	4.25	8	3.25	3.65	6.9		
338	001959	Nguyễn Ngọc Mẫn Quỳnh	03/12/2007	12A12	3.2	1.5	4.7	7.5	4.03	3	7.03							4	6	10	4	4.25	8.25	3.75	2.75	6.5	4.75	4.9	9.65		
339	001966	Lê Thị Ngọc Tiên	05/12/2007	12A12	3.8	2.5	6.3	8	4.03	3	7.03							4	5.75	9.75	4.75	4.75	9.5	3.75	4.25	8	4	4.5	8.5		
340	001972	Nguyễn Hoa Cẩm Tiên	08/12/2007	12A12	3.6	3.25	6.85	7.8	4.55	3	7.55							4	5.5	9.5	4.5	4.25	8.75	3.75	3.75	7.5	3.25	4.5	7.75		
341	001995	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	23/12/2007	12A12	3.6	3.25	6.85	6.5	3.68	3	6.68							3.75	4.6	8.35	4.5	4	8.5	3.5	3.5	7	3.5	3.6	7.1		
342	001472	Nguyễn Thị Yến Nhi	11/08/2006	12A13	2.4	2.25	4.65	5.5	3.33	2.9	6.23							3	2.65	5.65	2.75	4.25	7	2.25	2.6	4.85	3.75	3.15	6.9		
343	001475	Nguyễn Thị Phương Uyên	20/08/2006	12A13	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng							Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	
344	001489	Nguyễn Đặng Trường Giang	01/01/2007	12A13	3.6	2	5.6	5.5	4.38	3	7.38							3.25	4.05	7.3	2.5	3.75	6.25	3	3	6	4	4.25	8.25		
345	001495	Ngô Trúc Thi	03/01/2007	12A13	3.8	3.5	7.3	5.5	3.85	3	6.85							4	5.5	9.5	3.25	5	8.25	3.75	3.75	7.5	4.25	5	9.25		
346	001515	Trương Ngọc Huỳnh Như	18/01/2007	12A13	3.6	2.5	6.1	5	4.2	2.8	7							4	4.75	8.75	4.25	4.5	8.75	3.5	2.6	6.1	4.75	4.5	9.25		
347	001533	Nguyễn Phạm Thanh Vân	03/02/2007	12A13	3.4	4.25	7.65	5.3	4.03	3	7.03							4	6	10	4.5	4.5	9	4	5	9	4.25	4.25	8.5		
348	001547	Đào Thị Như Quỳnh	14/02/2007	12A13	3.2	3.5	6.7	4.8	4.2	3	7.2							3.5	4.5	8	3.75	4.75	8.5	3.75	3.25	7	5	3.75	8.75		
349	001550	Trịnh Ngọc Quỳnh Như	20/02/2007	12A13	3.2	2	5.2	4.8	3.5	3	6.5							3.75	4.25	8	3	4.5	7.5	2.5	3	5.5	4.25	3.15	7.4		
350	001577	Trần Duy Mạnh	07/03/2007	12A13	3.4	4	7.4	5.8	4.38	3	7.38							3.5	4.5	8	4.25	4.75	9	3.75	3.75	7.5	4.75	4.5	9.25		
351	001590	Nguyễn Chí Tài	22/03/2007	12A13	3.2	2.25	5.45	5.3	4.38	3	7.38							3.25	4	7.25	4.25	4.75	9	2.25	2.5	4.75	4	3.4	7.4		
352	001595	Nguyễn Phước Lộc	25/03/2007	12A13	3.6	2.5	6.1	6	1.58	3	4.58							3.5	3.7	7.2	4	4.75	8.75	3	4	7	4.25	4.2	8.45		
353	001622	Nguyễn Đỗ Trung Hiếu	10/04/2007	12A13	1.2	2.25	3.45	5	3.33	1.2	4.53							2	0.85	2.85	4.25	4.5	8.75	2.75	2.5	5.25	4.5	2.9	7.4		
354	001641	Đào Gia Huy	22/04/2007	12A13	3.4	3	6.4	3.8	3.85	3	6.85							4	3.25	7.25	4.75	4.75	9.5	2.75	3.5	6.25	3.75	1.7	5.45		
355	001655	Nguyễn Thiên Phước	01/05/2007	12A13	2.6	2.5	5.1	4.8	3.68	2	5.68							3	1.5	4.5	4	4.75	8.75	2	3.25	5.25	3.75	2.3	6.05		
356	001661	Dương Minh Hoàng	07/05/2007	12A13	3.6	2.75	6.35	4.3	3.5	2.8	6.3							3.5	1.6	5.1	3.25	4	7.25	3.5	1.85	5.35	4.5	3.3	7.8		
357	001717	Nguyễn Ngọc Linh	19/06/2007	12A13	3.4	3	6.4	6.3	4.55	2.7	7.25							3	6	9	4.25	4.75	9	3	3.25	6.25	4.5	4.4	8.9		
358	001719	Vũ Thị Anh Thư	20/06/2007	12A13	3.2	3.75	6.95	5.5	3.33	3	6.33							4	4	8	4.5	4.25	8.75	3.25	2.85	6.1	4.5	4.25	8.75		
359	001767	Nguyễn Phan Trúc Linh	08/08/2007	12A13	3.4	2.25	5.65	6	4.03	3	7.03							3.75	2.6	6.35	4	5	9	3.5	3.75	7.25	4.25	3.4	7.65		
360	001786	Đào Huy Bảo	25/08/2007	12A13	3	2.25	5.25	4.5	3.68	3	6.68							3.75	2.5	6.25	2.5	4.25	6.75	3.5	1.95	5.45	4.5	2	6.5		
361	001819	Trịnh Quang Vinh	17/09/2007	12A13	3.8	5.5	9.3	5	4.55	3	7.55							4	5.5	9.5	4.75	5	9.75	3.75	4.35	8.1	4.5	3.7	8.2		
362	001835	Phạm Hồng Phúc	29/09/2007	12A13	3.6	3.75	7.35	4.5	4.38	3	7.38							4	2.15	6.15	3.75	4.75	8.5	3.75	4	7.75	4.5	4	8.5		
363	001870	Hoàng Ngọc Hân	18/10/2007	12A13	3.8	3.75	7.55	6.8	4.55	3	7.55							4	6	10	4.25	4.5	8.75	3.5	4	7.5	4.75	5	9.75		
364	001921	Lâm Tuấn Kiệt	16/11/2007	12A13	3.8	3	6.8	5.3	3.85	2.9	6.75							3.5	3	6.5	4.5	4.75	9.25	3	2.75	5.75	4	2.1	6.1		
365	001945	Bùi Ngọc Hải Linh	28/11/2007	12A13	3.6	2.5	6.1	5.5	4.38	3	7.38							3.5	3.75	7.25	4	4.5	8.5	2.75	3.25	6	4	2.55	6.55		
366	001989	Lữ Gia Bảo	21/12/2007	12A13	3.2	2.5	5.7	5.3	3.85	3	6.85							3.75	1.25	5	4	5	9	3.25	3	6.25	4.75	2.2	6.95		
367	002005	Hoàng Thị Tuyết Nhi	30/12/2007	12A13	4	4.5	8.5	6.8	4.9	2.9	7.8							3.75	5.75	9.5	4.75	4.5	9.25	3.5	4.75	8.25	4.5	5	9.5		
368	001461	Lê Trọng Hữu	01/02/2006	12A2	3.2	2.5	5.7	6	3.5	3	6.5	4.25	2	6.25	4.25	1.5	5.75				5	4.25	9.25								
369	001479	Phan Ngô Anh Khôi	18/09/2006	12A2	3.4	1.5	4.9	4	3.5	3	6.5	3.25	2	5.25	3.5	0.6	4.1				4	1.25	5.25								
370	001514	Vũ Hoàng Nhật Long	16/01/2007	12A2	3.4	3	6.4	4.5	4.2	2.9	7.1	3.75	3.75	7.5	4.25	2.35	6.6				3	4.75	7.75								
371	001574	Nguyễn Anh Quân	05/03/2007	12A2	3.6	5	8.6	4.5	3.85	2.9	6.75	4.25	4.75	9	4.75	3.75	8.5				5	2	7								
372	001580	Phạm Lê Thanh Long	14/03/2007	12A2	3.2	2.75	5.95	6.3	4.2	3	7.2	4	4.5	8.5	3.5	2	5.5				5	4	9								
373	001584	Nguyễn Trần Gia Huy	16/03/2007	12A2	3.8	3.5	7.3	5.3	4.38	2.9	7.28	4	3	7	4	4	8				5	4.5	9.5								

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
374	001591	Nguyễn Hải Nam	23/03/2007	12A2	3.6	3.5	7.1	6.5	4.73	3	7.73	4	3.75	7.75	3.5	2.5	6				4.75	4.75	9.5							
375	001598	Trịnh Minh Quân	26/03/2007	12A2	3.8	3.25	7.05	4.8	3.15	2.9	6.05	3.75	3.5	7.25	4.75	4	8.75				4.5	4.5	9							
376	001602	Nguyễn Tuấn Hưng	29/03/2007	12A2	4	3.25	7.25	5.5	3.5	3	6.5	3.5	4	7.5	3.5	2.35	5.85				5	4.5	9.5							
377	001603	Lê Thanh Chắc	01/04/2007	12A2	3.6	3.75	7.35	6	5.08	3	8.08	4.5	4	8.5	4.75	4.25	9				4.75	4	8.75							
378	001645	Võ Kim Thắng	26/04/2007	12A2	4	4.5	8.5	6	4.2	3	7.2	4.5	4.5	9	4.5	5	9.5				4.5	4.25	8.75							
379	001657	Phạm Thanh Nhật	01/05/2007	12A2	4	3	7	4.8	3.85	3	6.85	4.25	4	8.25	4	2.25	6.25				5	4.25	9.25							
380	001671	Nguyễn Mai Hoàng Khang	16/05/2007	12A2	3.8	3	6.8	6.3	3.5	3	6.5	4	4	8	3.5	4.75	8.25				4.5	3.75	8.25							
381	001677	Nguyễn Cao Đức Tiến	22/05/2007	12A2	3.4	3.5	6.9	5	4.38	3	7.38	3.75	4.25	8	3.75	3.5	7.25				4.25	4.25	8.5							
382	001680	Trịnh Anh Khoa	23/05/2007	12A2	3.6	4.5	8.1	5	3.15	3	6.15	4	3.75	7.75	4.5	3.25	7.75				4.5	4.75	9.25							
383	001705	Dương Trọng Tấn Thịnh	08/06/2007	12A2	3.6	3.25	6.85	5	4.03	3	7.03	4.25	3.75	8	4.25	3.5	7.75				4.5	4	8.5							
384	001743	Đặng Huỳnh Trường Thịnh	13/07/2007	12A2	3.4	3	6.4	5	2.28	2.8	5.08	3.75	3	6.75	3	1.25	4.25				1.75	4.25	6							
385	001762	Cao Ngọc Thùy Dương	03/08/2007	12A2	4	4.25	8.25	7.3	5.08	3	8.08	4.75	4.75	9.5	4.75	4.25	9				4.75	4.25	9							
386	001776	Quách Ngọc Thảo Vy	16/08/2007	12A2	3.8	4	7.8	3.5	3.33	3	6.33	4	3.5	7.5	5	3.75	8.75				3.75	3.5	7.25							
387	001800	Nguyễn Hoàng Tiến	07/09/2007	12A2	3.2	2.75	5.95	2.8	4.2	2.7	6.9	3.5	3.25	6.75	3	2.75	5.75				1.75	2.25	4							
388	001803	Trần Đặng Tuấn Phát	08/09/2007	12A2	3.8	4	7.8	6.3	3.85	3	6.85	4.5	4.5	9	4	4	8				5	4.25	9.25							
389	001805	Huỳnh Kim Bảo	10/09/2007	12A2	3.6	4	7.6	6	3.85	3	6.85	3.75	2.5	6.25	3.75	3.25	7				3.5	3	6.5							
390	001811	Nguyễn Thị Thanh Ngân	12/09/2007	12A2	3.4	3.25	6.65	6.5	4.2	3	7.2	4	4.5	8.5	4.75	4	8.75				1.25	2.75	4							
391	001814	Võ Minh Tiệp	14/09/2007	12A2	3.8	3.5	7.3	6.3	3.5	3	6.5	3.75	3	6.75	4	4	8				5	3.75	8.75							
392	001922	Đoàn Minh Mẫn	16/11/2007	12A2	3.2	2	5.2	5.5	4.2	3	7.2	3.75	2	5.75	3.25	2	5.25				2.75	4.5	7.25							
393	001925	Phan Long Vĩ	17/11/2007	12A2	3.6	4.5	8.1	7	4.38	3	7.38	4.25	4.5	8.75	4.5	4.75	9.25				4.5	4	8.5							
394	001934	Dương Khải Minh	22/11/2007	12A2	3.8	5	8.8	5.8	3.68	3	6.68	4.5	4.25	8.75	4.5	4.75	9.25				4.75	4	8.75							
395	001948	Lê Võ Thành Vinh	29/11/2007	12A2	3.4	4.5	7.9	4.5	3.68	3	6.68	4.25	2.75	7	3.5	3.5	7				4	4.5	8.5							
396	001979	Nguyễn Vũ Anh Khoa	12/12/2007	12A2	3.4	2.5	5.9	4.5	4.03	3	7.03	3.75	4.25	8	4	4	8				4.75	4	8.75							
397	001481	Nguyễn Tuấn Anh	13/10/2006	12A3	3.6	4	7.6	5.5	4.2	3	7.2	3.75	2.75	6.5	3.25	2	5.25				3.5	2.25	5.75	3.25	1.25	4.5				
398	001490	Nguyễn Việt Hoàng	01/01/2007	12A3	3.4	3.75	7.15	6.5	2.8	2.8	5.6	3.25	2.75	6	3.75	1	4.75				3.75	2.25	6	3.25	1.25	4.5				
399	001491	Trần Văn Bách	01/01/2007	12A3	3.6	3	6.6	5	3.5	3	6.5	3.5	2.5	6	5	2.75	7.75				4.75	5	9.75	3.25	3.25	6.5				
400	001573	Nguyễn Cao Anh Thư	04/03/2007	12A3	3.6	3.25	6.85	7.3	4.2	3	7.2	3.25	4.5	7.75	4.5	2.35	6.85				4.75	4.25	9	3.75	2.75	6.5				
401	001587	Ngô Xuân Trường	18/03/2007	12A3	3.2	3	6.2	7.5	3.33	3	6.33	2.75	3	5.75	4.5	2.1	6.6				4.75	4.25	9	3.5	3.75	7.25				
402	001592	Nhữ Quang Đức	23/03/2007	12A3	3.6	3.25	6.85	6.5	4.03	3	7.03	4	2.75	6.75	3.75	3.25	7				5	4	9	3.5	4.25	7.75				
403	001599	Đoàn Tuấn An	27/03/2007	12A3	3.8	3.25	7.05	5.5	4.03	3	7.03	4.25	3.5	7.75	4.25	2	6.25				1.75	2	3.75	2.75	2	4.75				
404	001601	Đặng Hoàng Nam	28/03/2007	12A3	3.6	5.25	8.85	5.8	4.38	3	7.38	4.25	3	7.25	4	3	7				5	4	9	3.75	4.75	8.5				
405	001615	Lê Thùy Linh	05/04/2007	12A3	3.8	3.5	7.3	6.3	4.03	3	7.03	4.25	3.75	8	4.25	4.25	8.5				4.5	4	8.5	3.5	4.75	8.25				
406	001646	Nguyễn Hữu Nhân	26/04/2007	12A3	2.8	2.75	5.55	3.3	4.55	3	7.55	2.75	3	5.75	4.5	0.7	5.2				4.5	3.5	8	3.5	3.1	6.6				
407	001668	Nguyễn Hồng Đức	12/05/2007	12A3	3.8	5.5	9.3	6.8	2.98	2.9	5.88	3.5	2.5	6	3.5	4.25	7.75				3.25	1.75	5	3.75	3	6.75				
408	001674	Nguyễn Hoàng Bảo Phúc	19/05/2007	12A3	3.2	3.5	6.7	5.8	2.1	3	5.1	2.5	2.75	5.25	3.75	2.85	6.6				4.75	1.5	6.25	2.25	1.5	3.75				
409	001701	Nguyễn Anh Thư	06/06/2007	12A3	3.8	3.75	7.55	6.5	4.03	3	7.03	4.25	4	8.25	4.5	4.5	9				4.75	4.5	9.25	3.75	3.75	7.5				
410	001709	Nguyễn Đăng Khoa	11/06/2007	12A3	3.8	3.25	7.05	6.8	3.68	3	6.68	3.5	3.75	7.25	4.25	2.5	6.75				4.25	2	6.25	3.75	4	7.75				
411	001713	Nguyễn Võ Minh Long	17/06/2007	12A3	2.4	2.25	4.65	4.5	2.98	2.6	5.58	3	1.25	4.25	3.75	2	5.75				4.5	5	9.5	3.5	3.5	7				
412	001721	Lê Minh Kiệt	23/06/2007	12A3	3.6	3.5	7.1	5.8	4.38	3	7.38	4	2.75	6.75	4.25	3.1	7.35				4.25	4.25	8.5	2.75	3.25	6				
413	001733	Lê Minh Trí	04/07/2007	12A3	3.4	4	7.4	7	3.5	2.9	6.4	3.25	3	6.25	4	2.25	6.25				4	4.25	8.25	3.25	2.75	6				
414	001753	Trương Quốc Vinh	26/07/2007	12A3	3	2	5	5.8	4.38	3	7.38	2.75	2.25	5	4.5	1.5	6				4.75	4.5	9.25	3.5	3	6.5				
415	001781	Nhan Thành Phú	20/08/2007	12A3	3.8	3.25	7.05	6	4.03	3	7.03	3.75	3.75	7.5	4	1.85	5.85				4.75	4.5	9.25	3.5	3.5	7				
416	001784	Đặng Võ Gia Bảo	23/08/2007	12A3	3.8	3.5	7.3	5.5	3.33	1.9	5.23	1.25	1.25	2.5	3	2.75	5.75				3	2.25	5.25	2	1.25	3.25				
417	001809	Kiều Minh Khoa	12/09/2007	12A3	3.8	3.25	7.05	6.3	4.03	2.9	6.93	3	4.5	7.5	4.25	3.5	7.75				3.75	3.75	7.5	2.75	2.1	4.85				
418	001822	Trần Trí Thọ	19/09/2007	12A3	3.4	2.6	6	7	3.5	2.5	6	3	3.25	6.25	3.5	3.5	7				4.25	2	6.25	3.5	3	6.5				
419	001824	Phạm Thị Hồng Ánh	19/09/2007	12A3	4	3.5	7.5	5.8	4.03	2.9	6.93	4.25	3.75	8	4	3.85	7.85				5	3.5	8.5	3.5	2.1	5.6				
420	001852	Nguyễn Huỳnh Như	09/10/2007	12A3	2.8	2.25	5.05	6.5	3.68	3	6.68	3.25	1.75	5	4.25	1.75	6				3.5	4	7.5	3.5	2.75	6.25				

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
421	001867	Nguyễn Trần Quỳnh Trâm	17/10/2007	12A3	3.8	3.5	7.3	5.8	4.03	3	7.03	4	3	7	4.5	3.25	7.75				4.5	4	8.5	4	2.75	6.75				
422	001892	Trần Ngọc Thanh An	02/11/2007	12A3	3.8	3.75	7.55	6.3	3.33	2.5	5.83	3.25	2	5.25	4.75	2.25	7				3	4.25	7.25	3.5	2	5.5				
423	001899	Đông Nhật Huy	05/11/2007	12A3	4	4.25	8.25	7.3	4.55	3	7.55	3.75	3.5	7.25	4.5	4.25	8.75				3.75	4.25	8	3.25	3	6.25				
424	001906	Phạm Lê Minh Trung	07/11/2007	12A3	3.8	3.75	7.55	5.5	2.8	2.8	5.6	4.25	3.5	7.75	3.25	3.1	6.35				4	2.75	6.75	2.25	2.25	4.5				
425	001909	Phạm Trung Tài	09/11/2007	12A3	3.6	3.75	7.35	5	4.03	3	7.03	3.5	2.25	5.75	4	3.25	7.25				4.75	4	8.75	3.75	3.5	7.25				
426	001937	Ngô Thanh Vi	23/11/2007	12A3	3.6	4	7.6	7.5	4.55	3	7.55	4.25	3.5	7.75	4.25	3.5	7.75				5	5	10	4	5	9				
427	001953	Lê Thị Thanh Tuyền	29/11/2007	12A3	3.4	3	6.4	7	3.68	2.7	6.38	4	2.25	6.25	2.75	2.5	5.25				3.75	4.25	8	2.5	2.75	5.25				
428	001954	Nguyễn Quốc Anh	30/11/2007	12A3	3.8	3.25	7.05	6.8	3.68	3	6.68	3.5	2.5	6	4.5	2.5	7				3.25	3.75	7	3	3.5	6.5				
429	001958	Lê Hoàng Phú	03/12/2007	12A3	4	5	9	6.8	4.38	3	7.38	4.5	3.75	8.25	5	4	9				4.75	4.25	9	3.25	3.75	7				
430	001969	Nguyễn Hoài Ân	06/12/2007	12A3	3.8	4.5	8.3	6.3	4.38	3	7.38	3.25	4.75	8	4.75	4	8.75				4.75	4	8.75	4	4.5	8.5				
431	001985	Trần Gia Bảo	19/12/2007	12A3	3	1.25	4.25	5	2.45	1.9	4.35	2.5	1.25	3.75	3	1.1	4.1				2.25	3	5.25	1	1.75	2.75				
432	001988	Nguyễn Thị Thu Trang	20/12/2007	12A3	3.6	3.25	6.85	7	4.38	3	7.38	3.25	2	5.25	3.5	3.5	7				4.75	5	9.75	3.25	3.25	6.5				
433	002001	Nguyễn Thảo Nhi	26/12/2007	12A3	3.4	3	6.4	7	4.03	2.8	6.83	3.5	4.25	7.75	3.75	3	6.75				4.75	4.75	9.5	3.25	1.85	5.1				
434	002002	Trần Quỳnh Ngọc	26/12/2007	12A3	4	3.25	7.25	7.8	3.68	2.6	6.28	4.25	3	7.25	4.5	4.5	9				5	4.25	9.25	3.5	4.75	8.25				
435	001470	Nguyễn Nhật Anh Kiệt	03/07/2006	12A4	3.4	4	7.4	6.5	3.5	3	6.5	4	3.75	7.75	3.5	4	7.5				4.75	4.5	9.25			4.75	5	9.75		
436	001477	Huyền Nữ Thu Trang	06/09/2006	12A4	3.4	2.25	5.65	7	3.68	2.9	6.58	3.25	2.75	6	1.5	2.5	4				3.75	3.5	7.25			3	3.5	6.5		
437	001507	Trần Tống Mỹ Linh	08/01/2007	12A4	4	3.25	7.25	5.3	4.38	3	7.38	4.5	3.25	7.75	4.25	4	8.25				4.75	4.5	9.25			4.5	5	9.5		
438	001521	Mã Gia Huy	25/01/2007	12A4	3.2	2.75	5.95	5	3.68	3	6.68	4.25	4.75	9	4	1.85	5.85				4.5	4.25	8.75			4.75	4.6	9.35		
439	001579	Đỗ Phúc Khang	07/03/2007	12A4	4	4.5	8.5	6.3	4.38	3	7.38	4	3.75	7.75	2.75	0.85	3.6				4.75	4.75	9.5			4.75	3.55	8.3		
440	001777	Nguyễn Đoàn Thanh Tâm	16/08/2007	12A4	3.6	2	5.6	5	3.68	3	6.68	3.5	1.5	5	4.5	1.75	6.25				4.25	4.5	8.75			5	4.9	9.9		
441	001893	Nguyễn Gia Huy	02/11/2007	12A4	3.4	4.5	7.9	6.3	4.55	3	7.55	4	3.25	7.25	4	1.1	5.1				4	4.25	8.25			4.5	3.9	8.4		
442	001912	Lưu Chúc Loan	09/11/2007	12A4	2.8	1.75	4.55	4	4.2	2.7	6.9	2.5	3.25	5.75	3	1.75	4.75				3.25	4.75	8			4.75	4.5	9.25		
443	001914	Nguyễn Thành Trí	11/11/2007	12A4	4	4.25	8.25	7	4.73	2.9	7.63	4.25	3.25	7.5	4	2.5	6.5				4.75	3.5	8.25			4.5	3.8	8.3		
444	001467	Lê Quốc Khánh	03/05/2006	12A5	2.8	2	4.8	6	2.98	3	5.98				4.25	2.35	6.6	3.25	1.35	4.6	1.75	3.25	5	2.75	2.5	5.25				
445	001494	Lê Minh Trí	02/01/2007	12A5	3.6	3.5	7.1	5.3	3.33	2.8	6.13				4.75	2.5	7.25	3.75	4.4	8.15	4.5	4.25	8.75	3.75	2.5	6.25				
446	001527	Võ Nguyên Như Định	30/01/2007	12A5	3.4	2.5	5.9	5.5	3.5	2.8	6.3				4.25	3.25	7.5	4	4	8	3	3.5	6.5	3.5	2.25	5.75				
447	001536	Hoàng Ngọc Phúc	06/02/2007	12A5	3.8	3.5	7.3	5.3	4.03	3	7.03				4	1.75	5.75	3.75	6	9.75	4.75	4.75	9.5	3.75	3.5	7.25				
448	001621	Lê Thị Linh Nhi	09/04/2007	12A5	2.8	2.5	5.3	5	3.5	2.8	6.3				4	2	6	4	3.3	7.3	4.5	3.75	8.25	3.25	3.25	6.5				
449	001623	Nguyễn Hoàng Việt	10/04/2007	12A5	3	2.75	5.75	5.5	4.2	2.9	7.1				4.25	2.5	6.75	2.75	4.4	7.15	3.75	3.75	7.5	3.75	3.5	7.25				
450	001675	Nguyễn Minh Khang	21/05/2007	12A5	3.2	2.75	5.95	6	4.55	3	7.55				4	1	5	3.25	3.95	7.2	4.5	4.5	9	3.75	2.5	6.25				
451	001682	Trần Thị Bích Tuyền	23/05/2007	12A5	3.4	3.5	6.9	6.5	4.55	3	7.55				3.75	1.5	5.25	3.25	4.05	7.3	4.75	4	8.75	3.75	3.25	7				
452	001716	Nguyễn Thị Thùy Trang	18/06/2007	12A5	3.6	3.25	6.85	5.8	4.73	3	7.73				4	2.25	6.25	4	4.5	8.5	4.75	4.25	9	3.5	4	7.5				
453	001730	Lê Hoàng Lân	30/06/2007	12A5	3.4	3.1	6.5	6.5	3.85	3	6.85				4.5	1.75	6.25	3.25	5.05	8.3	2	4.75	6.75	3.5	2	5.5				
454	001735	Nguyễn Tấn An	04/07/2007	12A5	3.8	3	6.8	7	4.2	3	7.2				4	2.5	6.5	4	4.05	8.05	4.75	3.25	8	3.75	3.25	7				
455	001758	Nguyễn Tất Cẩm	01/08/2007	12A5	3.6	3.25	6.85	6	3.5	2.7	6.2				4	3.75	7.75	3	3.1	6.1	4.75	3.75	8.5	3.25	4	7.25				
456	001759	Nguyễn Tất Đồng	01/08/2007	12A5	3.4	3.5	6.9	7	4.03	3	7.03				4	2.75	6.75	3.25	3.45	6.7	4.75	4.25	9	4	2.25	6.25				
457	001760	Dương Hoài Nhân	02/08/2007	12A5	3.6	3.5	7.1	6.8	4.03	3	7.03				4	1.75	5.75	3.75	5.35	9.1	4.25	2.75	7	1.5	2.25	3.75				
458	001785	Trần Ngọc Tài	24/08/2007	12A5	3.2	3	6.2	7.5	4.73	2.8	7.53				4	1.1	5.1	4	6	10	2.25	4.5	6.75	2.25	2.5	4.75				
459	001807	Phạm Trần Khánh Ly	11/09/2007	12A5	3	2.1	5.1	7.3	4.03	2.6	6.63				3.75	1.75	5.5	3.25	3.85	7.1	4.75	4	8.75	3.25	2.75	6				
460	001829	Tạ Viết Trí	22/09/2007	12A5	3.2	3.5	6.7	7	5.08	3	8.08				3.75	2.75	6.5	4	5.3	9.3	5	4.75	9.75	4	3	7				
461	001844	Nguyễn Sơn Nam	07/10/2007	12A5	3.6	3	6.6	6	3.85	3	6.85				4.25	1	5.25	4	3.6	7.6	4.75	2.5	7.25	4	2	6				
462	001853	Phạm Ngô Tường Nghi	09/10/2007	12A5	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng				Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng				
463	001858	Văn Ngọc Kim Hiền	13/10/2007	12A5	3.6	2.35	5.95	6.3	4.2	2.8	7				4	2.75	6.75	3	3.1	6.1	4.5	4.5	9	3	3.25	6.25				
464	001866	Trần Hà Bảo Nguyên	17/10/2007	12A5	2.8	1.25	4.05	5.3	3.15	2.8	5.95				4	1.75	5.75	3.25	2.6	5.85	4	2.25	6.25	3.25	2	5.25				
465	001868	Huyền Ngọc Nhi	17/10/2007	12A5	3	3.5	6.5	6.3	2.98	3	5.98				3.75	1.75	5.5	3.5	5.25	8.75	3.75	3.25	7	3	2	5				
466	001874	Mai Ngọc Trang	21/10/2007	12A5	3.4	2.75	6.15	6.3	3.68	3	6.68				4.25	1.5	5.75	3.5	5.05	8.55	4.75	4.75	9.5	4	3.25	7.25				
467	001882	Nguyễn Bảo Khang	29/10/2007	12A5	3.6	4.25	7.85	6.8	3.33	3	6.33				3.75	3.75	7.5	3.25	5	8.25	4.25	4.5	8.75	3.5	3.25	6.75				

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
468	001924	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	16/11/2007	12A5	3.2	3	6.2	7	4.73	2.9	7.63				4.5	3.75	8.25	4	5.5	9.5	2.75	3.75	6.5	1.75	3	4.75				
469	001933	Nguyễn Ngọc Bảo Tiên	21/11/2007	12A5	3.6	3.25	6.85	7.3	4.73	2.8	7.53				4.5	1	5.5	3.5	4.5	8	4.75	4.25	9	3.5	3.75	7.25				
470	001935	Nguyễn Phi Long	23/11/2007	12A5	3.6	4.5	8.1	6	3.5	3	6.5				3.75	1	4.75	3.5	5.05	8.55	4.5	4.25	8.75	2.5	3.25	5.75				
471	001949	Phạm Quang Huy	29/11/2007	12A5	3.8	3	6.8	6.5	3.68	3	6.68				4.75	1	5.75	3.25	3.85	7.1	4	4.25	8.25	4	3.25	7.25				
472	001980	Nguyễn Trọng Thiên Long	12/12/2007	12A5	3.4	3	6.4	6.3	4.38	3	7.38				4.25	2.75	7	3.75	5.6	9.35	4.5	4.25	8.75	3	3	6				
473	001983	Lý Mai Thủy Tiên	17/12/2007	12A5	3.8	4	7.8	6.8	3.15	3	6.15				4.75	3	7.75	4	5.25	9.25	4.75	4.75	9.5	3.25	2.25	5.5				
474	001478	Trần Hoàng Anh Kiệt	09/09/2006	12A6	3.6	3.5	7.1	5	3.68	3	6.68				4.75	3.5	8.25	3.25	5.05	8.3	4.75	4.5	9.25				5	3.7	8.7	
475	001506	Nguyễn Ngọc Luân Vũ	08/01/2007	12A6	3.2	3	6.2	4	4.03	2.9	6.93				4.25	2.1	6.35	4	5.55	9.55	4	4	8				3.5	3.45	6.95	
476	001548	Nguyễn Đặng Diệp Sơn	17/02/2007	12A6	3.6	2	5.6	5.8	3.85	2.9	6.75				5	1.5	6.5	3	4.1	7.1	4.75	4	8.75				4.75	4.8	9.55	
477	001614	Nguyễn Nhật Thiên Phú	05/04/2007	12A6	2	1.75	3.75	3.3	2.98	0.9	3.88				2.5	3.25	5.75	2.5	3.2	5.7	1.25	3	4.25				2.75	2.9	5.65	
478	001626	Phạm Thị Hoài Thương	14/04/2007	12A6	3.4	2.25	5.65	4.8	3.5	3	6.5				4.25	2.85	7.1	3.5	3.6	7.1	3.25	1.5	4.75				3.5	3.45	6.95	
479	001642	Lưu Minh Quyển	24/04/2007	12A6	3.8	3.5	7.3	7.3	4.38	3	7.38				4.75	4.25	9	3.75	5.5	9.25	4.75	4	8.75				3.75	4.3	8.05	
480	001689	Nguyễn Thị Yến Nhi	27/05/2007	12A6	3	2.75	5.75	6	3.5	3	6.5				4.25	1.85	6.1	3.5	4.8	8.3	2.5	2.5	5				4	2.85	6.85	
481	001706	Lâm Nhật Huy	08/06/2007	12A6	2.6	2.5	5.1	3.8	5.25	2.7	7.95				4.25	2.85	7.1	3.5	1.9	5.4	3.75	4.5	8.25				3.25	2.9	6.15	
482	001708	Nguyễn Thùy Ánh Dương	10/06/2007	12A6	3.6	3.75	7.35	6.3	4.03	3	7.03				5	3	8	3.75	5.75	9.5	4.5	4.5	9				5	3.2	8.2	
483	001712	Phạm Sỹ Hồng Sơn	16/06/2007	12A6	3.6	2.5	6.1	4.5	3.68	3	6.68				4.25	3	7.25	3.5	4.5	8	3.75	2.5	6.25				3	3.35	6.35	
484	001749	Phan Lê Anh Tài	20/07/2007	12A6	3.6	2.75	6.35	5	4.2	3	7.2				4.5	4.25	8.75	3.75	4.75	8.5	4.25	4.25	8.5				4	4.05	8.05	
485	001773	Hoàng Ngọc Thanh Liên	14/08/2007	12A6	3.6	3.5	7.1	7	4.9	3	7.9				4.25	2.75	7	4	4	8	4.5	4	8.5				4.5	4.5	9	
486	001783	Đặng Ngọc Hoàng Long	21/08/2007	12A6	3.8	2.85	6.65	5.5	3.68	3	6.68				4.25	3	7.25	4	5	9	4.25	4.5	8.75				5	4.5	9.5	
487	001815	Trần Minh Thiện	15/09/2007	12A6	3.6	1.75	5.35	5.5	3.68	3	6.68				3.75	2	5.75	3.25	3.3	6.55	4.25	2.5	6.75				3.5	2.9	6.4	
488	001838	Dương Quốc Thành	30/09/2007	12A6	3	2.75	5.75	5.8	3.68	3	6.68				5	4.5	9.5	4	5.25	9.25	4.75	4.25	9				3.25	2.05	5.3	
489	001840	Trương Minh Phong	01/10/2007	12A6	3	2	5	6	4.55	3	7.55				4.25	3.25	7.5	3.5	4.25	7.75	4.75	4.25	9				4	3.8	7.8	
490	001888	Tăng Thị Thúy An	31/10/2007	12A6	4	2.25	6.25	6.8	3.68	2.6	6.28				4.25	3	7.25	3.75	5.25	9	3	2	5				3.75	3.9	7.65	
491	001897	Nguyễn Trần Trọng Hiếu	04/11/2007	12A6	3.6	3.1	6.7	6	4.73	3	7.73				4.25	2.75	7	2.5	5.05	7.55	3.5	3.5	7				4.75	3.4	8.15	
492	001898	Trương Thanh Bảo	04/11/2007	12A6	3.8	2.75	6.55	5.3	3.85	3	6.85				4.5	1.1	5.6	3.75	4.15	7.9	5	2.75	7.75				4.5	4.9	9.4	
493	001903	Bùi Mai Trang	06/11/2007	12A6	2.6	2	4.6	5	3.33	2.6	5.93				1.75	2	3.75	2.75	4.3	7.05	1.75	2.25	4				3	3.5	6.5	
494	001928	Võ Ngọc Bảo Thi	18/11/2007	12A6	3.4	3.75	7.15	6.3	4.2	2.9	7.1				4.75	4	8.75	4	5.3	9.3	4.75	5	9.75				4.75	5	9.75	
495	001994	Hồ Thanh Tú	23/12/2007	12A6	4	3.75	7.75	5	4.55	3	7.55				4	2.75	6.75	4	5.25	9.25	4.75	3.75	8.5				4.75	5	9.75	
496	002003	Phạm Hồng Ngân	26/12/2007	12A6	3.8	4	7.8	6.8	4.2	3	7.2				4.5	4.25	8.75	3.5	6	9.5	4.25	4.75	9				4.5	4.6	9.1	
497	001456	Mai Mạnh Trương	19/07/2005	12A7	2.6	2.5	5.1	6	2.98	2.7	5.68	2.75	2.5	5.25							2.5	2.75	5.25	2.75	3.25	6	2.75	4.6	7.35	
498	001469	Hoàng Nguyễn Hải Long	05/06/2006	12A7	2.8	2.5	5.3	6.8	3.15	2.9	6.05	2	1.5	3.5							2.5	4.25	6.75	2.25	1.75	4	3.25	3.7	6.95	
499	001488	Nguyễn Bá Toàn	27/12/2006	12A7	3.6	2.75	6.35	5.3	3.15	2.8	5.95	1.25	2	3.25							3	4.75	7.75	2	1.6	3.6	3	4.1	7.1	
500	001519	Huỳnh Thị Nhã Phương	21/01/2007	12A7	3.8	3.25	7.05	7	4.2	3	7.2	3.5	2.75	6.25							4.25	2.5	6.75	2.75	2.75	5.5	3.5	2.3	5.8	
501	001526	Vũ Danh Trọng	30/01/2007	12A7	2.8	2.5	5.3	5	3.5	3	6.5	2.5	2	4.5							2.75	2	4.75	3.25	2.6	5.85	2.5	3.9	6.4	
502	001556	Nguyễn Minh Trường	24/02/2007	12A7	2.8	1.75	4.55	6	4.2	2.9	7.1	2	1.75	3.75							2.75	3.75	6.5	2.25	2	4.25	2.5	3.4	5.9	
503	001589	Vũ Tiến Thành	22/03/2007	12A7	3.4	2.75	6.15	7	3.68	3	6.68	2.75	2.25	5							4.5	4	8.5	3.25	2.5	5.75	3	4.1	7.1	
504	001596	Nguyễn Ngọc Thảo My	25/03/2007	12A7	4	4	8	7	4.38	3	7.38	4	2.75	6.75							3.75	4.75	8.5	4	3.5	7.5	4.75	4.7	9.45	
505	001624	Nguyễn Hoàng Gia Hân	10/04/2007	12A7	3	3.75	6.75	7.3	3.33	3	6.33	3.25	1.75	5							4.75	4.5	9.25	3.75	2.75	6.5	4	3.65	7.65	
506	001638	Thạch sanh	20/04/2007	12A7	3.4	2.75	6.15	5.8	3.33	3	6.33	2.25	2.25	4.5							2	4	6	2.75	2	4.75	3	3.5	6.5	
507	001683	Lê Phúc Đạt	24/05/2007	12A7	3.8	4	7.8	5.3	4.2	3	7.2	4.25	4	8.25							5	4.75	9.75	3.5	3.5	7	4.75	5	9.75	
508	001734	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	04/07/2007	12A7	3.4	3.75	7.15	7	3.15	2.9	6.05	3.5	3.5	7							3.25	4.5	7.75	3	3.6	6.6	5	4.2	9.2	
509	001863	Lê Thế Việt	16/10/2007	12A7	3.6	2.75	6.35	6.3	3.5	3	6.5	3.75	4	7.75							4.75	2.75	7.5	2.75	3.25	6	3.5	3.7	7.2	
510	001910	Nguyễn Minh Trí	09/11/2007	12A7	3.4	2.5	5.9	6.8	4.2	2.9	7.1	4	3	7							4	5	9	3.75	3.5	7.25	4.25	3.3	7.55	
511	001939	Phạm Gia Huy	24/11/2007	12A7	3.6	3.5	7.1	6.5	3.5	3	6.5	2	1.25	3.25							2.75	1.75	4.5	2	2.5	4.5	4.75	3.2	7.95	
512	001973	Dương Đăng Quang	09/12/2007	12A7	3.6	3.25	6.85	7.5	4.03	3	7.03	4.25	3.25	7.5							5	4.75	9.75	3.5	3.75	7.25	3.75	4.25	8	
513	001976	Phạm Tấn Tài	10/12/2007	12A7	3	3.75	6.75	5.8	3.68	2.9	6.58	2.25	2.75	5							3	4.5	7.5	3.5	2.75	6.25	3.75	4.2	7.95	
514	001977	Nguyễn Trần Hoàng Quân	10/12/2007	12A7	3	3	6	7.5	3.68	3	6.68	3.75	2.75	6.5							4.5	4.5	9	2.75	3	5.75	3.75	2.95	6.7	

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Toán			Văn	Anh			Lý			Hoá			Sinh			Sử			Địa			Kinh tế pháp luật			Ghi chú
					TN	TL	TC		TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	TN	TL	TC	
515	001482	Nguyễn Thành Đạt	20/10/2006	12A8	6	0	6	4	3.33	1.4	4.73	2	1	3							0	2	2	3	4.5	7.5	3	3.2	6.2	
516	001487	Nguyễn Phương Uyên	19/12/2006	12A8	2.8	1.25	4.05	4.5	4.03	2.9	6.93	2	0.75	2.75							4.25	2	6.25	2.25	1.25	3.5	3.5	3.1	6.6	
517	001564	Đông Văn Anh Khôi	28/02/2007	12A8	4	3.5	7.5	4	3.33	2.9	6.23	4.75	4.25	9							4.75	4	8.75	3.75	4	7.75	3.5	4.1	7.6	
518	001724	Võ Nguyễn Ngọc Hân	26/06/2007	12A8	3.4	2.35	5.75	4	3.33	2.9	6.23	4	1.5	5.5							3	3.5	6.5	1	2.15	3.15	3.75	3.05	6.8	
519	001748	Nguyễn Đình Hoàng Bảo	20/07/2007	12A8	3	3	6	4.8	3.5	3	6.5	4	4.25	8.25							4	4	8	3.75	2.75	6.5	4.75	4.15	8.9	
520	001484	Trương Nhật Long	08/11/2006	12A9	2.6	2.25	4.85	4.5	1.93	2.8	4.73	2.75	1.25	4							4.75	4.25	9	1	3	4	2.75	3	5.75	
521	001529	Nguyễn Hữu Phát	01/02/2007	12A9	3.2	1.5	4.7	5.5	4.73	2.5	7.23	2.25	1.5	3.75							4.25	2.25	6.5	3.5	3.5	7	3.5	3.7	7.2	
522	001531	Nguyễn Đăng Khoa	02/02/2007	12A9	3.2	1.6	4.8	4.8	4.2	2.4	6.6	3.5	1.25	4.75							4.5	2.25	6.75	2	2.85	4.85	2.5	3	5.5	
523	001538	Nguyễn Chi Kiên	07/02/2007	12A9	3.2	2.25	5.45	5.3	4.2	2.7	6.9	2.25	1.5	3.75							4.25	2.75	7	2.75	2.5	5.25	3.25	4.05	7.3	
524	001569	Kiều Ngọc Diễm	02/03/2007	12A9	3.4	4	7.4	7.8	4.38	3	7.38	3.75	3.75	7.5							3.25	4.75	8	2.25	3.5	5.75	4.5	3.8	8.3	
525	001582	Hàm Tuấn Anh	15/03/2007	12A9	3.8	3.25	7.05	7	3.68	2.9	6.58	4	2	6							3.5	4	7.5	2.75	2.75	5.5	3	3.45	6.45	
526	001583	Nguyễn Thanh Nhật	16/03/2007	12A9	4	3.5	7.5	8	4.55	3	7.55	3.75	2.5	6.25							3.5	5	8.5	3.25	3.25	6.5	4.75	5	9.75	
527	001597	Võ Hữu Thọ	26/03/2007	12A9	3.6	3.5	7.1	5.8	4.2	2.8	7	2.5	1.5	4							3.5	4.25	7.75	2.25	2.75	5	2.75	3.45	6.2	
528	001625	Phạm Quỳnh Ngọc Nhi	12/04/2007	12A9	3	1.5	4.5	5.8	3.15	3	6.15	2.25	1.25	3.5							2.5	3.75	6.25	2.5	1.35	3.85	3	4.05	7.05	
529	001632	Đông Thị Vàng Anh	17/04/2007	12A9	2.6	3	5.6	7	4.55	3	7.55	2.5	2.5	5							4	3	7	3	2.6	5.6	4	4.25	8.25	
530	001633	Nguyễn Đăng Ngọc Sang	17/04/2007	12A9	3.6	2.25	5.85	7	3.5	3	6.5	3.25	1.5	4.75							5	4	9	3.75	2.75	6.5	2.75	3.45	6.2	
531	001650	Phạm Lê Thảo My	28/04/2007	12A9	3.8	3	6.8	8.5	4.38	3	7.38	3.75	3.25	7							3.25	4.25	7.5	2.75	3.25	6	4.75	3.9	8.65	
532	001662	Nguyễn Thị Hòa	07/05/2007	12A9	3.6	2.35	5.95	6.5	3.15	2.7	5.85	2.75	2.25	5							4.5	3.5	8	2.25	3.5	5.75	2.75	2.85	5.6	
533	001686	Phạm Quang Tiến	26/05/2007	12A9	3.4	2.5	5.9	6	4.2	3	7.2	2.5	2.5	5							4.25	1.5	5.75	3	2.5	5.5	3.75	4.05	7.8	
534	001699	Phí Phương Anh	03/06/2007	12A9	2.8	2.75	5.55	7.8	3.5	3	6.5	2	1.75	3.75							4.75	4	8.75	2.75	3	5.75	4.5	4	8.5	
535	001702	Nguyễn Phước Quý Nguyên	07/06/2007	12A9	3.6	3	6.6	6.8	3.15	2.9	6.05	3.5	2.25	5.75							3.75	2.25	6	3.25	4	7.25	4	3.9	7.9	
536	001707	Nguyễn Hoàng Minh Thy	08/06/2007	12A9	3.4	4	7.4	6.3	3.85	3	6.85	4	4.25	8.25							4.5	4	8.5	3.75	3.75	7.5	3.75	3.45	7.2	
537	001723	Từ Anh Thư	26/06/2007	12A9	3.2	1.75	4.95	5.8	4.38	2	6.38	3.25	2.75	6							3.75	2	5.75	2	1.75	3.75	3.25	4.25	7.5	
538	001736	Trần Minh Tâm	05/07/2007	12A9	3.4	2.25	5.65	6.8	3.85	3	6.85	4.25	2.5	6.75							4.75	5	9.75	2.5	2.75	5.25	3.25	4.25	7.5	
539	001775	Cao Văn Hoàng Phúc	16/08/2007	12A9	3.4	3.5	6.9	7.5	3.85	2.7	6.55	2.5	2.5	5							4	4.5	8.5	2.75	1.85	4.6	3.5	3.6	7.1	
540	001779	Bùi Thị Phương Uyên	18/08/2007	12A9	3.8	3	6.8	8.8	3.68	3	6.68	4.5	4.25	8.75							4.25	5	9.25	3.5	4	7.5	4.75	5	9.75	
541	001794	Lê Thị Thanh Hương	30/08/2007	12A9	3.8	3.5	7.3	8.8	4.2	3	7.2	4.25	4.25	8.5							3.5	4.5	8	3.25	3.75	7	4.75	5	9.75	
542	001801	Trần Ngọc Thanh Trúc	07/09/2007	12A9	3.4	3.5	6.9	7.5	3.85	3	6.85	2.5	2.25	4.75							3.25	4.5	7.75	3.5	3	6.5	3.25	4.3	7.55	
543	001817	Thân Tấn Nam	16/09/2007	12A9	3.4	3	6.4	7.3	3.5	3	6.5	4	3.5	7.5							4.5	3	7.5	3.5	3	6.5	4.75	3.6	8.35	
544	001849	Nguyễn Doãn Trung	08/10/2007	12A9	3.4	1.5	4.9	5.5	2.98	1.5	4.48	3.75	3	6.75							2.75	2	4.75	2.75	1.25	4	2.75	2.8	5.55	
545	001851	Lương Trần Quỳnh Hoa	09/10/2007	12A9	3.4	2	5.4	7.5	4.2	2.9	7.1	4	2.5	6.5							3.75	4.75	8.5	3.5	3	6.5	5	3.75	8.75	
546	001855	Châu Thị Tuyết Nhi	11/10/2007	12A9	3.8	3.5	7.3	8.8	4.38	3	7.38	4.25	3.75	8							4.75	4.75	9.5	3.75	3.5	7.25	4.25	4.5	8.75	
547	001872	Bùi Nguyễn Thái Hoàng Anh	19/10/2007	12A9	3.8	3.5	7.3	7.3	4.55	2.6	7.15	2.75	2.5	5.25							4.25	4	8.25	2	3.5	5.5	5	4.6	9.6	
548	001885	Phạm Đức Thiện	31/10/2007	12A9	3.4	3	6.4	7.3	3.33	2.7	6.03	2.25	2	4.25							2.5	2.75	5.25	2.25	2.5	4.75	3.25	4.3	7.55	
549	001915	Nguyễn Trường Gia Bảo	13/11/2007	12A9	3.8	3	6.8	6.8	3.33	2.3	5.63	4.25	2.5	6.75							2.25	2	4.25	3.75	3	6.75	4.25	3.8	8.05	
550	001919	Nguyễn Minh Phú	15/11/2007	12A9	3.4	2.75	6.15	7.3	3.15	3	6.15	4.5	3.5	8							3.75	4.75	8.5	3.75	3	6.75	4.25	4.25	8.5	
551	001955	Nguyễn Kiều Thiên Trinh	30/11/2007	12A9	3.4	4	7.4	7.8	4.38	3	7.38	4.25	3.25	7.5							5	4.25	9.25	2.75	2.6	5.35	3.75	3.75	7.5	
552	001992	Nguyễn Phụng Tiên	22/12/2007	12A9	3.6	2.5	6.1	8	3.68	3	6.68	4.25	2.25	6.5							2.75	4.5	7.25	2.5	2.35	4.85	4.75	5	9.75	